

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ**  
**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và các chương trình trọng tâm, khâu đột phá nhiệm kỳ 2020 - 2025. Việc triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) năm 2021 gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả nặng nề của lũ lụt năm 2020, dịch bệnh trên gia súc xảy ra ở hầu hết các địa phương... đặc biệt là diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19 trong Quý III đã tác động tiêu cực đến toàn bộ lĩnh vực KT-XH của tỉnh: Hoạt động sản xuất, kinh doanh bị ngưng trệ, thị trường tiêu thụ thu hẹp, việc làm, thu nhập người dân khó khăn... Trong bối cảnh đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo những giải pháp quyết liệt, kịp thời, hiệu quả nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của chính quyền các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong toàn tỉnh nên kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021 vẫn đạt được kết quả đáng ghi nhận: Thu ngân sách đạt khá, vượt dự toán giao; nông nghiệp được mùa; công nghiệp duy trì tăng trưởng; hàng hóa đảm bảo nhu cầu sản xuất, sinh hoạt; công tác an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm; đời sống nhân dân ổn định; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2021; tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; ban hành kịp thời Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình trong điều kiện mới gắn với phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh COVID-19<sup>1</sup>.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19, tăng trưởng kinh tế đạt thấp; có 08 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra<sup>2</sup>; nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, nhất là trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu; một bộ phận người lao động phải ngừng việc, dừng hợp đồng lao động không hưởng lương hoặc rơi vào tình trạng thất nghiệp; các hoạt động đối ngoại, xuất nhập khẩu bị gián đoạn; nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, lễ hội, thể thao bị hoãn, hủy, lùi thời gian tổ chức; học sinh, sinh viên phải nghỉ học dài ngày...

<sup>1</sup> Đồng thời, ban hành quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 để "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ

<sup>2</sup> Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP); GRDP bình quân đầu người; Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; Giá trị sản xuất công nghiệp; Giá trị sản xuất dịch vụ; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; Giải quyết việc làm; Tỷ lệ trưởng đạt chuẩn quốc gia

## I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2021

### 1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 4,83% (KH 6,5-7,0%, TH cùng kỳ 2,9%);
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,41% (KH 4,0-4,5%, TH cùng kỳ 3,58%);
- Giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng tăng 6,83%, trong đó công nghiệp tăng 6,49% (KH 8,5-9,0%, TH cùng kỳ 6,72%);
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 4,11% (KH 6,5-7,0%, TH cùng kỳ -0,37%);
- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản: 21,41%; công nghiệp - xây dựng: 29,05%; dịch vụ: 49,54% (KH: nông, lâm nghiệp và thủy sản: 18,8%; công nghiệp - xây dựng: 28,8%; dịch vụ: 52,4%);
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 6.493,6 tỷ đồng (KH 5.428 tỷ đồng);
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 23.610 tỷ đồng (KH 24.500 tỷ đồng);
- GRDP bình quân đầu người đạt 49,3 triệu đồng (KH 51,2 triệu đồng);
- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 68,75% (KH 68%).

### 2. Các chỉ tiêu xã hội

- Giải quyết việc làm cho 15.500 lao động (KH 18.000 lao động);
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,6% so với năm 2020 (KH giảm 0,6%);
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 45% (KH 64,88%);
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 98,7% (KH trên 90%);
- Số giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 35 giường (KH 35 giường);
- Trên 90% dân số tham gia bảo hiểm y tế (KH >90%);
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66,4% (KH 66,0%); trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 27,1% (KH 26,7%).

### 3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch đạt 97,2% (KH 97,2%);
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 97% (KH 97%);
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68% (KH 68%);
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 78,3% (KH 78,0%) ; Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100% (KH 100%).

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

### 1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP)

Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch COVID-19, hậu quả của lũ lụt năm 2020 chưa được khắc phục hoàn toàn nên tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt thấp, giá trị sản xuất cả 3 khu vực của nền kinh tế đều không đạt kế hoạch đề ra. Dự ước tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2021 tăng 4,83% so với năm 2020. Cụ thể tăng trưởng các khu vực như sau:

- GRDP khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,33%, đóng góp 0,66 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Vụ Đông Xuân và vụ Hè Thu cơ bản

được mùa; sản xuất chăn nuôi gặp khó khăn do dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; do ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhiều sản phẩm thủy sản không xuất khẩu được, thị trường bị thu hẹp, giá giảm sâu, ngư dân hạn chế ra khơi khai thác nên sản lượng đạt mức tăng thấp.

- GRDP khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,99%, đóng góp 1,79 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung<sup>3</sup>. Sản xuất gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, chi phí sản xuất tăng. Mặc dù trong năm có một số dự án mới đi vào hoạt động đóng góp cho tăng trưởng của ngành công nghiệp; tuy nhiên tốc độ tăng giá trị sản xuất của ngành công nghiệp năm 2021 vẫn còn thấp, không đạt kế hoạch đề ra. Hoạt động xây dựng ngoài chịu ảnh hưởng của dịch còn phải đối mặt với giá vật liệu tăng cao, tốc độ tăng giá trị sản xuất xây dựng đạt thấp so với những năm trước đây.

- GRDP khu vực dịch vụ tăng 4,18%, đóng góp 2,13 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Dịch vụ khu vực chịu ảnh hưởng lớn nhất của dịch COVID-19 trong 02 năm liên tiếp, nhiều cơ sở kinh doanh bị thiệt hại nặng nề, nhất là đối với các cơ sở kinh doanh lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch lữ hành, vận tải,... nhiều cơ sở kinh doanh đã phải tạm ngừng hoạt động, thu hẹp sản xuất hoặc giải thể; tốc độ tăng giá trị sản xuất dịch vụ ước đạt thấp hơn nhiều so với kế hoạch.

- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,62%, đóng góp 0,25 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung.

## 2. Tình hình thực hiện công tác quy hoạch và quản lý đô thị

Công tác quy hoạch, quản lý đô thị có nhiều tiến bộ, chất lượng quy hoạch được nâng lên. Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các sở, ngành, địa phương đã tập trung xây dựng, hoàn thiện các nội dung phương án quy hoạch của đơn vị mình để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh, hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định Quốc gia<sup>4</sup>. Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại các đô thị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển đô thị; việc điều chỉnh quy hoạch cục bộ, quy hoạch phân khu ngày càng hạn chế và được thực hiện nghiêm túc<sup>5</sup>. Một số công trình, dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật, nhà ở thương mại, khu đô thị đảm bảo tiến độ theo kế hoạch<sup>6</sup>; tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 32%; hệ thống cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, điện lưới được đầu tư cải tạo và nâng cấp<sup>7</sup>.

*Tuy vậy*, chất lượng lập nội dung quy hoạch một số ngành, địa phương để tích hợp vào quy hoạch tỉnh chưa cao, phải chỉnh sửa, bổ sung nhiều lần; hệ thống hạ tầng kỹ thuật vẫn còn thiếu đồng bộ<sup>8</sup>, mức độ phủ kín đô thị còn thấp; vấn đề rác

<sup>3</sup> Trong đó: công nghiệp tăng 6,96%, đóng góp 0,80 điểm phần trăm; xây dựng tăng 7,02%, đóng góp 0,99 điểm phần trăm.

<sup>4</sup> Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh đã ban hành Kế hoạch thẩm định số 7179/KH-HĐTĐ và có văn bản gửi lấy ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành Trung ương (số 7180/HĐTĐ-QLQH, 7181/HĐTĐ-QLQH ngày 20/10/2021).

<sup>5</sup> Trình phê duyệt 45 nhiệm vụ quy hoạch, 65 đồ án quy hoạch

<sup>6</sup> Tổng thu từ các dự án khu đô thị mới, khu nhà ở thương mại từ đầu năm đến hết tháng 10/2021 là 347 tỷ đồng. Trên cơ sở các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh tại cuộc họp trực tuyến ngày 22/9/2021 do Thường trực Tỉnh ủy tổ chức; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương rà soát và tham mưu giải pháp tháo gỡ.

<sup>7</sup> Lệ thu gom rác thải sinh hoạt tại đô thị khoảng 93%; tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị 13,1%; đất cây xanh công cộng khu vực nội thị 10m<sup>2</sup>/người; tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước 55%

<sup>8</sup> thiếu các bãi đỗ xe công cộng, các công viên cây xanh, khu vui chơi giải trí công cộng.v.v...nhiều tuyến phố trong các đô thị chưa được chỉnh trang cải tạo, tình trạng ngập úng cục bộ chưa được giải quyết dứt điểm; hệ thống cấp điện, cấp thông tin chưa được ngầm hóa, một số tuyến phố chính chưa được đầu tư cây xanh và vỉa hè...

thải sinh hoạt và chất thải rắn ở đô thị và nông thôn vẫn chưa có giải pháp xử lý triệt để. Nhiều quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt phải điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH.

### 3. Tình hình phát triển kinh tế

#### 3.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Dự ước giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2021 (theo giá so sánh năm 2010) đạt 9.549,6 tỷ đồng, tăng 3,41% so với năm 2020<sup>9</sup>. Kết quả các lĩnh vực như sau:

a) *Về trồng trọt:* Trong năm, nhờ thời tiết tương đối thuận lợi, đất được phù sa sau lũ lụt bồi đắp, ít sâu bệnh, chuột gây hại; hệ thống thủy lợi đảm bảo công tác tưới, tiêu nước hiệu quả...nên diện tích, năng suất và sản lượng nhiều loại cây trồng tăng khá so với năm trước, cơ bản được mùa<sup>10</sup>. Diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện gần 85.290 ha, tăng 1,3% so với năm trước<sup>11</sup>. Dự ước sản lượng lương thực cả năm 2021 đạt gần 322.000 tấn, tăng 8,0% so với cùng kỳ.

ơ cấu lại trồng trọt theo hướng chất lượng được đẩy mạnh; thực hiện tốt công tác tưới tiêu, phòng trừ sâu bệnh. Bố trí cơ cấu giống phù hợp với diễn biến thời tiết, thị trường. Các biện pháp canh tác tiên tiến được nhân rộng vào sản xuất; đã từng bước ứng dụng công nghệ cao, nhất là trồng cây trong nhà màng, nhà lưới; áp dụng quy trình canh tác hữu cơ,...tạo sản phẩm có năng suất, chất lượng, giá trị, đảm bảo vệ sinh ATTP. Tiếp tục chỉ đạo dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, đưa nhanh cơ giới hoá vào sản xuất; kêu gọi, hỗ trợ Doanh nghiệp liên kết với nông dân, HTX sản xuất theo cánh đồng lớn<sup>12</sup>.

Năm 2021, năng suất và sản lượng của nhiều loại cây ăn quả tăng so với năm trước nhờ thời tiết khá thuận lợi cộng với việc chăm sóc đúng quy trình, kỹ thuật<sup>13</sup>. Các địa phương tiếp tục thực hiện chuyển đổi diện tích vùng gò đồi trồng cây cao su đã thoái hóa, năng suất thấp sang trồng các loại cây ăn quả và các loại cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn<sup>14</sup>.

b) *Về chăn nuôi:* Trong năm, tình hình dịch bệnh gia súc xảy ra và diễn biến phức tạp (đặc biệt bệnh dịch tả lợn Châu Phi và Viêm da nổi cục trên trâu bò), giá thịt hơi xuất chuồng liên tiếp giảm mạnh (đặc biệt là giá thịt lợn hơi) gây thiệt hại lớn cho ngành chăn nuôi. Các ngành, địa phương đã chủ động triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh<sup>15</sup> nên đến nay cơ bản các ổ dịch tạm thời không chế. Những tháng cuối năm, hoạt động sản xuất chăn nuôi đã dần ổn định; giá bán thịt lợn hơi đã có xu hướng tăng trở lại, thúc đẩy các hộ chăn nuôi yên tâm tái đàn kịp phục vụ trong dịp Tết Nguyên Đán 2022. Dự ước sản lượng thịt hơi xuất chuồng cả năm 2021 tăng nhẹ so với năm trước với 71.670 tấn, tăng 2,3% so với năm trước.

<sup>9</sup> Trong đó: Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 5.944,4 tỷ đồng, tăng 3,62%; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp đạt 844,2 tỷ đồng, tăng 1,4%; giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt 2.761,1 tỷ đồng, tăng 3,59% so với năm trước.

<sup>10</sup> Cây lúa đạt 54,55 tạ/ha, tăng 6,2%; cây ngô đạt 61,11 tạ/ha, tăng 6,9%; cây khoai lang đạt 78,82 tạ/ha, tăng 5,3%; cây sắn đạt 182,75 tạ/ha, tăng 3,4%; cây lạc đạt 24,41 tạ/ha, tăng 7,5% so với năm trước

<sup>11</sup> Trong đó: Diện tích vụ Đông Xuân 48.140,4 ha, tăng 0,5%; diện tích vụ Hè Thu 36.684,4 ha, tăng 2,5%; diện tích vụ Mùa 465,1 ha, giảm 5,9% so với năm trước.

<sup>12</sup> Với diện tích 7.270ha, bằng 100,5% so với cùng kỳ, khoảng 90% sản lượng diện tích cánh đồng lớn được các doanh nghiệp liên kết bao tiêu, lợi nhuận tăng 16-20%.

<sup>13</sup> Cây chè 768 tấn, tăng 3,5%; cây cam 1.030 tấn, tăng 3,1% so với năm trước.

<sup>14</sup> Dự ước diện tích thực hiện 18.036,2 ha, tăng 1,0% so với năm trước.

<sup>15</sup> Đã tiêm 80.300 liều Vaccin, đạt 100%KH, chiếm 81,5% trâu, bò trong diện tiêm ✓

c) *Về lâm nghiệp*: Sản xuất lâm nghiệp tiếp tục phát triển ổn định. Trồng rừng sản xuất, rừng phòng hộ, chăm sóc rừng trồng được triển khai đúng kế hoạch. Công tác giao khoán bảo vệ, khoanh nuôi, phục hồi vốn rừng, làm giàu rừng được chú trọng<sup>16</sup>. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và cấp chứng chỉ FSC<sup>17</sup>. Khai thác gỗ từ rừng trồng gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, sản lượng gỗ khai thác từ rừng trồng năm 2021 ước đạt 575.200 m<sup>3</sup>, giảm 0,5% so với năm trước. Thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản, động vật hoang dã trái phép.

d) *Về thủy sản*: Thời tiết trong năm nhìn chung thuận lợi cho hoạt động đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên tốc độ tăng trưởng ngành thủy sản năm 2021 đạt thấp hơn so với các năm trước đây. Ước tính sản lượng thủy sản thực hiện cả năm đạt 89.064,5 tấn, tăng 3,3% so với năm trước<sup>18</sup>. Triển khai thực hiện nghiêm các Văn bản chỉ đạo chống khai thác IUU, tháo gỡ thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác trái phép, giám sát, theo dõi chặt chẽ tàu cá hoạt động vùng biển xa<sup>19</sup>. Nuôi trồng thủy sản từng bước phát triển theo hướng chuyển đổi mạnh từ nuôi quảng canh sang thâm canh, công nghệ cao, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm<sup>20</sup>. Thanh tra, kiểm tra, hạn chế các hành vi vi phạm trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản được tăng cường.

e) *Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*

Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới quyết liệt, đồng bộ. Công tác tuyên truyền, vận động tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân được chú trọng, nhiều mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao được triển khai thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh có 2.150 tiêu chí đạt chuẩn, bình quân 16,9 tiêu chí/xã. Dự kiến hết năm 2021 có 88/128 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 68,75%, trong đó 10 xã đạt nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và 09 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới<sup>21</sup>. Phong trào khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu ở nhiều địa phương đã thúc đẩy nông thôn mới đi vào thực chất.

*Tuy vậy*, tái cơ cấu nông nghiệp chưa mang lại hiệu quả rõ rệt, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao chưa nhiều, lĩnh vực hoạt động còn đơn giản, chưa đa dạng; sản xuất theo hướng hàng hóa, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, an toàn sinh học đã hình thành nhưng quy mô nhỏ; chăn nuôi tập trung, trang trại đã hình thành nhưng phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, manh mún vẫn phổ

<sup>16</sup> Diện tích rừng trồng mới tập trung cả năm ước đạt 8.705,5 ha, tăng 0,5% so với năm trước. Đến nay đã trồng gần 0,4 triệu cây theo Kế hoạch trồng mới 5 triệu cây xanh giai đoạn 2021-2025

<sup>17</sup> Đến nay toàn tỉnh có 3.937ha rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC (Tuyên Hóa 3.202ha, Lệ Thủy 735ha)

<sup>18</sup> Trong đó: Khai thác ước đạt 75.526,3 tấn, tăng 3,6%; nuôi trồng ước đạt 13.538,2 tấn, tăng 1,6% so với năm trước

<sup>19</sup> Tổ chức Hội nghị Ban chỉ đạo IUU đánh giá kết quả 03 năm thực hiện và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới; kiện toàn Ban chỉ đạo IUU, kiện toàn Văn phòng đại diện để phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới, nâng cao năng lực hoạt động; tổ chức xây dựng lại Quy chế phân công nhiệm vụ văn phòng IUU để thực hiện có hiệu quả. 100% tàu cá hoạt động ở vùng khơi được giám sát, 1.062 thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên

<sup>20</sup> Trong đó nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao trên cát tiếp tục được mở rộng theo tiêu chuẩn VietGAP; chú trọng nuôi các đối tượng có giá trị, có thị trường tiêu thụ tốt như tôm thẻ chân trắng, tôm sú...; một số đối tượng nuôi mới có giá trị như ốc hương, tôm càng xanh,...được nhân rộng.

<sup>21</sup> Có 02 đơn vị cấp huyện có 100% số xã đạt chuẩn NTM, trong đó TP. Đồng Hới đã hoàn thiện hồ sơ để trình Trung ương thẩm định, xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; TX. Ba Đồn đang làm hồ sơ cấp tỉnh để đề nghị thẩm tra xét công nhận.

biển, thiếu bền vững; năng suất, chất lượng rừng trồng thấp; tình trạng khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp vẫn còn xảy ra; thị trường tiêu thụ thủy sản rất khó khăn; thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn ít; thiếu các nhà máy, cơ sở chế biến, bảo quản lớn để bao tiêu nông sản. Chương trình MTQG về xây dựng NTM có phần chững lại, khoảng cách chênh lệch về kết quả xây dựng NTM giữa các địa phương còn khá lớn.

### 3.2. Công nghiệp:

Do ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp phải tạm ngừng hoạt động hoặc cắt giảm lao động; giá cả nguyên, nhiên vật liệu, chi phí vận tải, kho bãi, chi phí sản xuất tăng đã làm cho doanh nghiệp càng gặp khó khăn hơn. Trước tình hình đó, các cấp, các ngành đã tập trung chỉ đạo và có những giải pháp kịp thời nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người lao động trong lĩnh vực công nghiệp duy trì hoạt động sản xuất. Trong năm có một số dự án mới đi vào hoạt động như: sản xuất điện mặt trời, điện gió<sup>22</sup>; sản xuất gỗ ván ép... đã đóng góp vào mức tăng chung của ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp năm 2021 ước tính đạt 13.865 tỷ đồng, tăng 6,49% so với năm trước. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) năm 2021 tăng 5,4% so với cùng kỳ<sup>23</sup>. Đến tháng 11, các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp đã từng bước đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, sản xuất đạt 70% so với trước dịch<sup>24</sup>; các cơ sở trong cụm công nghiệp sản xuất trở lại bình thường<sup>25</sup>. Dự ước một số sản phẩm sản xuất chủ yếu ngành công nghiệp năm 2021 tăng so với cùng kỳ<sup>26</sup>.

Lĩnh vực tiêu thụ công nghiệp và ngành nghề nông thôn mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, nhưng vẫn tăng trưởng khá, góp phần giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người lao động và tăng thu ngân sách địa phương. Đã có 05 sản phẩm của tỉnh được tôn vinh hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 1997/QĐ-BCT của Bộ Công Thương<sup>27</sup>.

*Tuy nhiên*, chi phí sản xuất tăng cao, việc nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ sản xuất gặp khó khăn đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Nhiều dự án công nghiệp lớn bị chậm tiến độ hoặc dừng đầu tư. Một số dự án công nghiệp hiện nay chưa phát huy hết năng lực, do thiếu lao động (may xuất

<sup>22</sup> Nhà máy điện mặt trời 49,5MWp thuộc tổ hợp dự án năng lượng tái tạo Dohwa - Lê Thủy hoạt động chính thức ngày 29/12/2020; cụm trang trại điện gió B&T với tổng công suất 252MW đã hoàn thành và phát điện thương mại ngày 31/10/2021.

<sup>23</sup> Trong đó, ngành khai khoáng tăng 4,2%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,5%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 20,3%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,5% so với năm 2020. Chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao nhờ dự án điện mặt trời mới đi vào hoạt động và dự án điện gió đi vào vận hành từ tháng 10 năm 2021.

<sup>24</sup> Một số lĩnh vực như: sản xuất điện – nước, sản xuất trang phục, sản xuất tinh bột sắn, sản xuất phân bón, xi măng và clinker đang phục hồi nhanh và có tăng trưởng khá, sản xuất đạt 90% so với trước dịch. Riêng sản xuất trang phục đạt gần 100% so với trước dịch.

<sup>25</sup> 108 cơ sở, tổng doanh thu đạt 123 tỷ đồng, tạo việc làm cho 654 lao động

<sup>26</sup> Cá đông lạnh đạt 2,4 nghìn tấn, tăng 154,3%; ván ép từ gỗ đạt 88,2 nghìn m<sup>3</sup>, tăng 54,9%; gạch xây dựng bằng đất nung đạt 400,9 triệu viên, tăng 23,9%; tinh bột sắn đạt 16,3 nghìn tấn, tăng 17,4%; đá xây dựng đạt 3,6 triệu m<sup>3</sup>, tăng 5,2%; xi măng đạt 1,8 triệu tấn, tăng 3,6%; phân khoáng, phân NPK đạt 38,5 nghìn tấn, tăng 3,3%; thức ăn cho thủy sản đạt 2,6 nghìn tấn, tăng 2,2%; clinker thành phẩm đạt 3,7 triệu tấn, tăng 1,8%.

<sup>27</sup> Trà nhân sâm bổ chính Tuệ Lâm Luxury (Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Tuệ Lâm), Cao nấm Linh chi (HTX sản xuất nấm sạch và kinh doanh nông nghiệp Tuấn Linh), Bột năng Long Giang (Công ty tư vấn và đầu tư Long Giang Thịnh), Miến dong Sông Sơn (HTX sinh thái Sông Sơn) và Dầu lạc nguyên chất Trường Thủy (HTX nông sản Trường Thủy)

khẩu, gỗ ván ép xuất khẩu)<sup>28</sup>. Hoạt động xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh vẫn đang chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19, thị trường xuất khẩu thường xuyên biến động, nhiều doanh nghiệp bị cắt giảm đơn hàng hoặc từ chối đơn hàng. Tiêu thủ công nghiệp mặc dù có tăng trưởng nhưng quy mô còn nhỏ, năng suất, chất lượng sản phẩm thấp, sức cạnh tranh yếu.

### 3.3. Các ngành dịch vụ

a) *Hoạt động thương mại*: Nửa đầu năm 2021 hoạt động mua bán cơ bản diễn ra bình thường, cùng với thực hiện các biện pháp phòng chống dịch khẩn trương và hiệu quả trong những tháng cuối năm nên tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2021 tăng khá so với năm trước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa cả năm 2021 ước đạt 42.280,6 tỷ đồng, tăng 12,6% so với năm 2020<sup>29</sup>. Công tác quản lý thị trường, giá cả, phòng chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại được tăng cường, thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; công tác phát triển thương mại điện tử được thực hiện có hiệu quả<sup>30</sup>. Tuy vậy, hoạt động kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp, cửa hàng dịch vụ trên địa bàn tỉnh tạm dừng hoạt động; thu nhập của người dân giảm, sức mua thấp, chủ yếu tập trung chi tiêu vào các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, thuốc men và các vật phẩm tiêu dùng thiết yếu khác...

b) *Hoạt động du lịch*: Ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã ban hành và tổ chức hội nghị triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 bùng phát nhiều đợt, các hoạt động tham quan du lịch phải tạm dừng trong thời gian dài, doanh thu hoạt động lưu trú và du lịch lữ hành giảm mạnh nhất trong các ngành kinh tế. Doanh thu lưu trú năm 2021 đạt 90,0 tỷ đồng, giảm 46,7% so với cùng kỳ. Doanh thu dịch vụ lữ hành năm 2021 đạt 70,2 tỷ đồng, giảm 45,9% so với cùng kỳ. Tổng lượng khách du lịch năm 2021 dự ước đạt khoảng 560.000 lượt khách, giảm 70% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 11% so với kế hoạch<sup>31</sup>. Để tháo gỡ khó khăn và triển khai các hoạt động kích cầu du lịch, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 giảm mức thu phí tham quan danh lam thắng cảnh đối với các sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2022; UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai các giải pháp phục hồi, thúc đẩy tăng trưởng các hoạt động du lịch trong điều kiện mới<sup>32</sup>. Công tác chuyển đổi số ngành du lịch

<sup>28</sup> Bình quân chỉ phát huy năng lực sản xuất đạt khoảng 60%-70% so với công suất thiết kế

<sup>29</sup> Nhóm xăng, dầu các loại; nhóm vật liệu khác tăng mạnh nhất do ảnh hưởng của giá nhiên liệu trên thế giới; nhóm lương thực thực phẩm cũng góp phần làm tăng vì nhu cầu dự trữ của người dân và giá các mặt hàng này tăng. Ngoài ra do ảnh hưởng của giá xăng dầu tăng kéo theo tăng giá các sản phẩm liên quan như: Gỗ và vật liệu xây dựng; doanh thu sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; hàng hóa khác...

<sup>30</sup> Hỗ trợ 05 doanh nghiệp xây dựng Website bán hàng và đăng ký hoạt động; Tổ chức 01 Hội thảo về đẩy mạnh ứng dụng TMĐT; Thực hiện 01 chuyên mục phóng sự trên Đài phát thanh Truyền hình nhằm tăng cường nâng cao khả năng nhận biết và ứng phó của người tiêu dùng với những hành vi tiêu cực trong TMĐT; Hỗ trợ 14 doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm; Nâng cấp giao diện và sửa lỗi cơ sở dữ liệu Sàn Giao dịch thương mại điện tử, thích ứng trên nền thiết bị di động...

<sup>31</sup> Trong đó, khách nội địa ước đạt 545.500 lượt khách giảm 69% so với cùng kỳ; khách quốc tế ước đạt 5.500 lượt khách, giảm 90% so với cùng kỳ.

<sup>32</sup> Ban hành Hướng dẫn thực hiện các hoạt động du lịch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 theo các cấp độ dịch; xây dựng Bộ quy tắc ứng xử văn minh, du lịch an toàn của du lịch Quảng Bình trong trạng thái bình thường mới. Từ ngày 15/10/2021, Quảng Bình đã đón những vị khách du lịch đầu tiên từ TP. Hồ Chí Minh theo chương trình du lịch trọn gói và trở thành một trong những địa phương đầu tiên đón khách du lịch ngoại tỉnh, đón khách đến từ các tỉnh phía Nam.

được triển khai có hiệu quả, các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trên các nền tảng số được thực hiện với nội dung phong phú, đa dạng; Các hoạt động liên kết hợp tác phát triển du lịch trong và ngoài nước được triển khai hiệu quả. Các đơn vị hoạt động du lịch đã tập trung chuyển đổi sang thị trường khách du lịch nội địa, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các dịch vụ phù hợp với thị hiếu của khách du lịch<sup>33</sup>. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực du lịch được quan tâm. Quảng Bình tiếp tục được đánh giá là điểm đến hấp dẫn tại Việt Nam, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được TripAdvisor đánh giá là 1 trong 15 vườn quốc gia được yêu thích hàng đầu thế giới; được Tạp chí Lonely Planet bình chọn là một trong 2 điểm đến hấp dẫn nhất Việt Nam.

*Bên cạnh đó*, cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng du lịch tuy đã được chú trọng đầu tư nhưng thiếu đồng bộ<sup>34</sup>; đội ngũ nhân lực du lịch còn thiếu lực lượng có chuyên môn, tay nghề cao, tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên ngành du lịch còn thấp và cơ cấu chưa hợp lý; Hoạt động kinh doanh lữ hành còn yếu, chưa năng động và đầu tư chuyên sâu bài bản; Công tác hướng dẫn, phục vụ, vệ sinh môi trường tại một số cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch chưa tốt.

*c) Hoạt động vận tải:* Hoạt động vận tải năm 2021 tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19, đặc biệt là vận tải hành khách. Tổng số hành khách vận chuyển cả năm 2021 ước đạt 26,5 triệu hành khách, giảm 2,3% so với năm trước. Nhiều doanh nghiệp, cơ sở trong ngành vận tải phải tạm ngừng, dừng hoạt động do thua lỗ. Hoạt động vận tải hàng hóa chịu ảnh hưởng ít hơn, cơ bản đảm bảo lưu thông phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng. Tổng số hàng hóa vận chuyển cả năm 2021 ước đạt 28,1 triệu tấn, tăng 7,7% so với cùng kỳ. Ngành Giao thông vận tải đã chỉ đạo hoàn thành tốt công tác vận tải phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh<sup>35</sup>; chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Đến nay, hoạt động vận tải hành khách bằng đường bộ, đường sắt, đường hàng không trên địa bàn tỉnh đã từng bước được thí điểm, hoạt động trở lại. Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải cả năm 2021 ước đạt 4.182 tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ.

*Tuy vậy*, hoạt động vận tải hành khách vẫn còn nhiều bất cập, các doanh nghiệp vận tải quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh còn yếu; công tác quản lý và tổ chức kinh doanh của các HTX vận tải hành khách còn nhiều hạn chế, chậm khắc phục; lực lượng kiểm tra tải trọng xe trên địa bàn còn mỏng, trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

*d) Hoạt động dịch vụ khác:* Mặc dù chịu ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nhờ sớm kiểm soát được dịch bệnh lây lan trong cộng đồng, một số loại hình dịch vụ khác như: khám chữa bệnh, kinh doanh bất động sản, tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông, bảo hiểm, tư vấn pháp luật... tiếp tục duy trì, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Hoạt động dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh năm 2021 ước đạt 1.570 tỷ đồng,

<sup>33</sup> Đã có 35 sản phẩm, khu, điểm tham quan du lịch được phê duyệt đề án hoặc cho phép khai thác thử nghiệm.

<sup>34</sup> thiếu các khu vui chơi giải trí, trung tâm mua sắm, chợ đêm, trạm dừng chân trên các tuyến đường, bãi đỗ xe du lịch tại thành phố Đồng Hới, các dịch vụ hỗ trợ phục vụ khách...

<sup>35</sup> tiếp nhận, xử lý hồ sơ đề nghị cấp thẻ nhận diện luồng xanh QR code; lập nhóm liên hệ qua ứng dụng Zalo kết nối để hướng dẫn các đơn vị, công dân sử dụng phần mềm Luồng xanh; công bố 02 số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận thông tin về vận tải đường bộ; kịp thời, đảm bảo an toàn công tác vận chuyển công dân Việt Nam từ các quốc gia trở về nhập cảnh tại cảng biển Hòn La, cửa khẩu quốc tế Cha Lo, các điểm tiếp nhận khác đến các địa điểm cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh và vận chuyển công dân đã hoàn thành thời gian cách ly đến các bến tàu, xe, sân bay ...



tăng 5,2% so với cùng kỳ<sup>36</sup>. Tuy nhiên, nhiều loại dịch vụ vui chơi, giải trí vẫn còn bị thiệt hại nặng nề, phục hồi chậm do tâm lý e ngại của người dân bởi dịch COVID-19 vẫn đang còn tiềm ẩn nguy cơ.

### 3.4. Tài chính - Ngân hàng:

a) *Tài chính*: Trong điều kiện khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, các ngành, các địa phương tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo thu NSNN. Tổng thu NSNN ước thực hiện năm 2021 đạt 6.493,6 tỷ đồng, bằng 147,8% so với dự toán Trung ương giao; bằng 119,6% dự toán địa phương giao; tăng 8,96% so với cùng kỳ năm trước<sup>37</sup>. Việc quản lý, điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm theo đúng Luật NSNN, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các ngành, địa phương, đơn vị và đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch bệnh. Tổng chi NSNN trên địa bàn năm 2021 ước thực hiện 13.217 tỷ đồng, bằng 114,8% dự toán Trung ương giao, bằng 107,7% dự toán địa phương giao. Đã chỉ đạo cắt giảm các nguồn chi không cần thiết, tiết kiệm chi thường xuyên... để bổ sung kịp thời kinh phí phòng chống dịch COVID-19<sup>38</sup>.

Bên cạnh đó, cơ cấu thu ngân sách chưa đồng đều giữa các khoản thu, các khoản thu từ đất chiếm tỷ trọng lớn, nhiều khoản thu quan trọng và chiếm tỷ trọng lớn nhưng dự kiến đạt thấp hơn so với dự toán tính<sup>39</sup>. Công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế đã được triển khai tích cực song số nợ thuế vẫn đang còn ở mức cao<sup>40</sup>.

b) *Ngân hàng*: Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ đạo, chính sách của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước, trong đó tập trung triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; đồng thời tiếp tục huy động vốn, cho vay phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội địa phương. Tổng số vốn huy động của các tổ chức tín dụng đến 31/12/2021 ước đạt 53.000 tỷ đồng, tăng 9,9% so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay đến 31/12/2021 ước đạt 68.000 tỷ đồng, tăng 13,7% so đầu năm. Tuy nhiên, với việc áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội phòng, chống dịch bệnh trong quý III, nhiều khách hàng không thể đến ngân hàng để thực hiện các thủ tục tất toán đến hạn, các thủ tục đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay... dẫn đến khoản vay quá hạn, chuyển nhóm nợ.

### 3.5. Quản lý đầu tư xây dựng:

a) *Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2021* ước thực hiện 23.610,0 tỷ đồng, tăng 7,8% so với năm 2020<sup>41</sup>. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây

<sup>36</sup> nhóm dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 12,9% so với cùng kỳ do hoạt động khám chữa bệnh tăng cao phục vụ nhu cầu của người dân; nhóm dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng cao so với cùng kỳ (+9,5%) do những tháng đầu năm 2021, giao dịch bất động sản diễn ra sôi động, giá đất nền tăng cao 20%-30%...

<sup>37</sup> Trong đó: Thu cân đối ngân sách 5.776,6 tỷ đồng; thu thuế xuất nhập khẩu 717 tỷ đồng (tăng mạnh do phát sinh nhóm hàng máy móc thiết bị nhập khẩu phục vụ dự án điện gió).

<sup>38</sup> Dự ước số chi tiết kiệm được là 30,077 tỷ đồng (ngân sách cấp tỉnh là 12,856 tỷ đồng; ngân sách huyện, thị xã, thành phố 17,221 tỷ đồng). Đến ngày 20/11/2021 tổng số kinh phí chi cho các hoạt động phòng, chống COVID-19 là 258 tỷ đồng.

<sup>39</sup> thu từ DNNN Địa phương (đạt 69,9%), thu cấp quyền khai thác khoáng sản (đạt 96,4%)

<sup>40</sup> Ước đến ngày 31/12/2021 tổng nợ thuế toàn tỉnh là: 470 tỷ đồng, tăng 16 tỷ đồng (tăng 3,5%) so với 31/12/2020

<sup>41</sup> Trong đó, vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước 3.820,9 tỷ đồng, giảm 4,9%; vốn trái phiếu Chính phủ 212,1 tỷ đồng, giảm 62,1%; vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước 96,0 tỷ đồng, giảm 21,2%; vốn vay từ các nguồn khác của khu vực Nhà nước 167,9 tỷ đồng, tăng 27,7%; vốn đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước 0,1 tỷ đồng, giảm 99,9%; vốn đầu tư của dân cư và tư nhân 14.290,2 tỷ đồng, tăng 1,2%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 4.929,1 tỷ đồng, tăng 77,8%; vốn huy động khác 93,8 tỷ đồng, tăng 5,0% so với năm trước

dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại.

b) *Đầu tư từ ngân sách*: Công tác quản lý và sử dụng vốn đầu tư công chặt chẽ và hiệu quả, các dự án trọng điểm được đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021<sup>42</sup>, trong đó giao trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, sẽ xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các chủ đầu tư, các đơn vị triển khai chậm, giải ngân không hết số vốn bố trí, bị thu hồi, cắt giảm; tổ chức làm việc với các sở, ngành và các chủ đầu tư về các dự án chậm giải ngân vốn đầu tư công 9 tháng đầu năm 2021 để tháo gỡ các khó khăn, chỉ đạo cụ thể các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn những tháng cuối năm 2021. Các dự án ODA được tập trung đốc thúc, giám sát để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ. Dự ước đến hết năm 2021, tỉnh Quảng Bình sẽ phân đấu giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2021 được giao sau khi điều chỉnh KH đầu tư công năm 2021.

c) *Đầu tư từ ngoài ngân sách*: Năm 2021, đã phê duyệt chủ trương đầu tư 31 dự án với tổng mức đầu tư gần 1.135 tỷ đồng; 01 dự án FDI (Trang trại điện gió BT2, giai đoạn 2 của Công ty Cổ phần Điện gió BT3) với tổng vốn đầu tư hơn 1.267 tỷ đồng. Năm 2021, UBND tỉnh đã tiếp nhận 17 dự án NGO với tổng vốn cam kết viện trợ là khoảng 20,46 triệu USD.

Tuy vậy, việc thực hiện vốn đầu tư công trong năm 2021 gặp không ít khó khăn do đại dịch COVID-19, sau khi tình hình dịch cơ bản được kiểm soát lại rơi vào mùa mưa đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình. Giá nhiều loại vật liệu xây dựng liên tục tăng cao, đặc biệt là giá sắt thép tăng 30 - 40% so với cùng kỳ năm trước; các dự án ODA mất nhiều thời gian để thực hiện thủ tục đầu tư; nhiều nhà đầu tư năng lực kém, gặp khó khăn trong việc huy động vốn, dẫn đến dự án chậm tiến độ theo cam kết, kéo dài thời gian đưa đất vào sử dụng, lãng phí tài nguyên. Các khó khăn do vướng mắc GPMB, vướng mắc thủ tục pháp lý... vẫn còn tồn tại. Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên kết quả đầu tư từ nguồn ngoài ngân sách giảm và tiến độ thực hiện chậm hơn so với cùng kỳ.

### **3.6. Hoạt động đối ngoại và hỗ trợ, xúc tiến đầu tư**

a) *Công tác ngoại vụ*: Đại dịch COVID-19 tác động rất lớn đến các hoạt động đối ngoại, do đó tỉnh đã chú trọng thực hiện công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào phù hợp tình hình dịch diễn biến phức tạp<sup>43</sup>, trong đó thực hiện đón tiếp và làm việc với các đoàn Đại sứ, Cơ quan đại diện ngoại giao<sup>44</sup>; Chú trọng duy trì và tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế<sup>45</sup>, trong đó tiếp tục duy trì mối liên hệ mật thiết, hợp tác chặt chẽ với các cơ quan, địa phương của nước bạn Lào<sup>46</sup>;

<sup>42</sup> UBND tỉnh đã ban hành hơn 40 Văn bản, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành hơn 15 Văn bản.

<sup>43</sup> Không tổ chức các đoàn đi công tác nước ngoài hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi nước ngoài vì việc riêng trong thời gian qua, trừ trường hợp thật sự cần thiết.

<sup>44</sup> Đại sứ CHDCND Lào, Đại sứ I-xra-en, Đại sứ quán Cu-ba tại Việt Nam, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam, một số Trường Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở các nước Châu Âu nhiệm kỳ 2020 - 2023,...

<sup>45</sup> Trong năm đã xin chủ trương về việc ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh và Chính quyền thành phố Yeongju, tỉnh Gyeongsangbuk, Hàn Quốc về việc đưa người lao động tỉnh Quảng Bình đi làm việc thời vụ trong lĩnh vực nông nghiệp tại thành phố Yeongju.

<sup>46</sup> Trao đổi, đề nghị tỉnh Khăm Muộn báo cáo Chính phủ Lào cho phép mở lại cửa khẩu phụ Noọng Ma; trao tặng thiết bị y tế cho các tỉnh Khăm Muộn, Sạ-văn-na-khệt, Chăm-pa-sắc và Hội người Việt Nam tại các tỉnh nói trên.

Tiếp tục thúc đẩy hợp tác giữa Quảng Bình với một số địa phương của Hàn Quốc, Đức..... Thực hiện tốt công tác lãnh sự và bảo hộ công dân, chứng nhận lãnh sự<sup>47</sup>.

*b) Hoạt động hỗ trợ, xúc tiến đầu tư:*

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai Kế hoạch hành động của thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Bình năm 2021 với chủ đề “Tiềm năng, an toàn và khác biệt”<sup>48</sup>; ban hành Kế hoạch số 968/KH-UBND ngày 11/06/2021 về việc triển khai các cam kết tại Hội nghị nhằm tăng cường hỗ trợ các dự án của nhà đầu tư được trao Quyết định chủ trương đầu tư, biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư. Ngày 15/10/2021, UBND tỉnh đã phối hợp với Cục Ngoại vụ, Bộ Ngoại giao, Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (Korcham), Cơ quan xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hàn Quốc (Kotra) tổ chức tọa đàm trực tuyến “Kết nối Quảng Bình - Hàn Quốc 2021”.

Công tác rà soát, đơn đốc tiến độ thực hiện các dự án, hướng dẫn các thủ tục về chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư của tỉnh tiếp tục được chú trọng. Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong bối cảnh đại dịch COVID-19; đồng thời lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp tại Kế hoạch phục hồi KT-XH số 2300/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh để chỉ đạo các sở, ngành tổ chức triển khai quyết liệt, kịp thời.

*Tuy nhiên*, do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 nên nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại... bị hạn chế. Mặc dù môi trường đầu tư kinh doanh đã có nhiều cải thiện, nhưng thực tế còn có nhiều thủ tục, thời gian thực hiện thủ tục đầu tư kéo dài...

**3.7. Phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế:**

*a) Về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:*, UBND tỉnh đã có các Văn bản số: 2417/UBND-KT ngày 29/10/2021 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án sắp xếp 05 đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Văn bản số 1786/TTg-ĐMDN ngày 11/12/2018; 2447/UBND-KT ngày 02/11/2021 về việc xây dựng kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, tỉnh đang tiếp tục rà soát đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực thuộc diện chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg.

*b) Về công tác đăng ký kinh doanh:* Từ tháng 4/2021 khi dịch COVID-19 bùng phát mạnh, số doanh nghiệp đăng ký thành lập có giảm, nhưng không nhiều, từ tháng 10/2021 đến nay số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng trở lại. Dự ước

---

Ngày 11/10/2021, đoàn công tác tỉnh Quảng Bình đã sang tỉnh Khăm Muộn hỗ trợ về công tác phòng, chống dịch COVID-19; tổng trị giá hỗ trợ các đợt 7,25 tỷ đồng,...

<sup>47</sup> giải quyết thủ tục nhập cảnh cho 65 chuyên gia, lao động kỹ thuật người nước ngoài; Tiếp nhận 05 bộ hồ sơ chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự; cử đầu mối là cán bộ liên lạc ứng trực 24/24 do Sở Ngoại vụ phụ trách để tiếp nhận thông tin, phản ánh, yêu cầu của người nước ngoài đang sinh sống tại địa phương...

<sup>48</sup> Tại hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ đã trao Quyết định đầu tư của Chính phủ cho 02 dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 2 công suất 1.200MW, tổng mức đầu tư 48.156 tỷ đồng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Dự án sân golf Bảo Ninh, tổng mức đầu tư 800 tỷ đồng của Tập đoàn Trường Thịnh; lãnh đạo tỉnh trao Quyết định chủ trương đầu tư và Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư cho 28 nhà đầu tư thực hiện 35 dự án với tổng vốn đăng ký hơn 92 nghìn tỷ đồng; đồng thời bấm nút khởi động hai dự án động lực của tỉnh Là Dự án Đường ven biển - cầu Nhật Lệ 3 và Dự án mở rộng sân đỗ máy bay Cảng hàng không Đồng Hới. 2

trong năm 2021 cấp đăng ký thành lập mới giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 770 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 11.300 tỷ đồng. Đến hết năm 2021, tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh dự kiến đạt 7.200 doanh nghiệp<sup>49</sup>, với tổng số vốn đăng ký là 95.000 tỷ đồng. Công tác chuẩn hóa và số hóa dữ liệu thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tại Hệ thống Thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tiếp tục được hoàn thiện nhằm phục vụ tốt hơn công tác quản lý nhà nước về doanh nghiệp.

c) *Kinh tế tập thể* với nòng cốt là hợp tác xã bước đầu có chuyển biến tích cực về cả chất và lượng, góp phần giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, thiết lập mô hình kinh tế và quan hệ sản xuất mới ở nông thôn. Dự ước đến hết năm 2021, toàn tỉnh có 395 HTX<sup>50</sup>; trong đó có 70 HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với 30 doanh nghiệp; có 20 HTX ứng dụng công nghệ cao; có 50 sản phẩm của 30 HTX đạt sản phẩm OCOP 3 sao cấp tỉnh.

*Tuy vậy*, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, nhất là trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu.... Từ 01/01/2021 đến 31/10/2021 có 193 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động; 23 doanh nghiệp giải thể. Phần lớn doanh nghiệp của tỉnh là doanh nghiệp vừa và nhỏ, thiếu vốn, khả năng tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại còn hạn chế, năng lực cạnh tranh hàng hóa, ngành hàng còn kém, giá thành cao, chất lượng sản phẩm thấp so với chuẩn quốc tế.

#### **4. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

##### **4.1. Tài nguyên và môi trường**

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường có nhiều chuyển biến tích cực, dần đi vào nề nếp, đúng quy định của pháp luật. Lĩnh vực đất đai được quan tâm, hoàn thành công tác thẩm định và phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của 8/8 huyện, thị xã, thành phố; từng bước tháo gỡ những vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh<sup>51</sup>. Công tác phát triển quỹ đất tiếp tục được chỉ đạo, kiểm soát, hạ nhiệt tình trạng "sốt" đất trên địa bàn tỉnh. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nhiều chuyển biến tích cực<sup>52</sup>; đẩy mạnh việc chuyển đổi sổ trong lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai.

Lĩnh vực khoáng sản được tăng cường kiểm soát, đáp ứng hoạt động phát triển KT-XH của tỉnh<sup>53</sup>. Lĩnh vực môi trường đã được quan tâm đẩy mạnh từ hoạt động cấp phép, xác nhận các hồ sơ thủ tục ban đầu cho đến tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thường xuyên liên tục; công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt tiếp tục được quan tâm và giám sát chặt chẽ; tăng cường chỉ đạo công tác vệ sinh môi trường trong bối

<sup>49</sup> Thống kê trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

<sup>50</sup> doanh thu bình quân một HTX là 1.621 triệu đồng; Thu nhập bình quân của thành viên, lao động của HTX dự kiến tại thời điểm 31/12/2021 là 28 triệu đồng/năm; Số HTX sản xuất sản phẩm đạt OCOP tiêu chuẩn 3 sao, 4 sao và 5 sao là 28 HTX

<sup>51</sup> Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch, đường dây 500kV,...

<sup>52</sup> Đến nay, kết quả cấp giấy chứng nhận QSD đất chung toàn tỉnh đã thực hiện được 551.554 giấy với diện tích 595.711,68 ha/625.400,26 ha, đạt 96,13%

<sup>53</sup> Ban hành 37 giấy phép, quyết định hoạt động khoáng sản. *2*

cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp<sup>54</sup>. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ, viễn thám, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và quản lý tổng hợp biển, hải đảo đã được quan tâm, đẩy mạnh. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, triển khai quyết liệt nhằm xử lý nhanh các phản ánh của báo chí, kiến nghị của cử tri về ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản trái phép, tranh chấp đất đai, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...

*Bên cạnh đó*, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mặc dù đã được cải thiện nhưng vẫn còn xảy ra tình trạng trễ hạn; công tác giải phóng mặt bằng một số công trình, dự án vẫn còn gặp khó khăn, vướng mắc; vấn đề ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra; khiếu nại, phản ánh liên quan đến tài nguyên và môi trường, nhất là về đất đai vẫn còn phức tạp, gây bức xúc trong xã hội. Nguồn lực triển khai thực hiện pháp luật môi trường, bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu còn hạn chế.

#### **4.2. Công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu**

Công tác khắc phục hậu quả bão lụt cuối năm 2020 đã được tập trung chỉ đạo khắc phục kịp thời, nhanh chóng ổn định đời sống và sản xuất cho nhân dân. Trong tháng 9-10 năm 2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra nhiều đợt mưa lớn trên diện rộng do ảnh hưởng của các cơn bão và áp thấp nhiệt đới. UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT & TKCN kiêm phòng thủ dân sự tỉnh đã tổ chức đi kiểm tra, đôn đốc triển khai công tác phòng, chống mưa lũ ở các địa phương; quán triệt và tổ chức thực hiện chủ động, sát đúng với diễn biến tình hình và hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” trong phòng chống thiên tai, đồng thời bảo đảm công tác phòng, chống dịch COVID-19. UBND tỉnh đã ban hành Phương án ứng phó thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro trên địa bàn tỉnh Quảng Bình để kịp thời áp dụng thực hiện<sup>55</sup>.

Mặc dù cấp ủy, chính quyền các cấp đã có sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt, nhưng với cường độ mưa lớn trong thời gian dài do ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão số 7 và số 8 nên đã gây thiệt hại về người và tài sản<sup>56</sup>.

### **5. Tình hình thực hiện các mục tiêu về văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội:**

#### **5.1. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân**

a) *Công tác phòng, chống dịch COVID-19*: Đã tập trung chỉ đạo<sup>57</sup> các đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm “chống dịch như chống giặc”, bám sát tình hình, kịch bản, tình huống để chủ động ứng phó với dịch bệnh

<sup>54</sup> Chủ trọng xử lý rác thải y tế; Kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại kho thuốc bảo vệ thực vật của Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Quảng Bình; Hướng dẫn xử lý dầu tràn đã được thu gom tại một số địa bàn trong tỉnh...

<sup>55</sup> Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 và Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 05/10/2021

<sup>56</sup> Tính đến ngày 18/10/2021 toàn tỉnh đã có: 01 người chết tại xã Hồng Thủy ngày 27/9 do bị sét đánh; 01 người chết tại xã Quảng Hòa; 01 người chết tại xã Trường Xuân, và 01 người mất tích ở xã Hàm Ninh; Huyện Lệ Thủy có 5 nhà bị hư hỏng; 4 nhà bị tốc mái; Mương cấp 1 khu vực Bắc Sơn đập Khe Hà bị sạt lở 2 điểm, mỗi điểm dài 3m, rộng 2m (sụt lún đất); mương cấp 1 đập Hà Lau bị đất đá vùi lấp 5m<sup>3</sup>; mương cấp 1 đập Khe Nung bị vùi lấp đất, đá 25m<sup>3</sup>; bờ sông rào bội phía sau trụ sở UBND xã Hương Hóa tiếp tục sạt lở (chiều dài 60m, rộng 4m, cao 1m); tuyến kè biển Nhật Lệ bị sóng đánh vỡ 300m; tuyến kè biển Nhân Trạch bị sập 50m; Tuyến đường liên xã đi Thanh Thạch, huyện Tuyên Hóa bị sạt lở 4 đoạn, với khối lượng đất bị sụt lún hư hỏng đường khoảng 50m<sup>3</sup>, đoạn dài nhất trên 37m và các đoạn khác khoảng trên 20m; tuyến đường Hồ Chí Minh Tây tại Km90 (Đồn Biên phòng Làng Mố) có 01 điểm sạt lở dài khoảng 20m...

<sup>57</sup> Ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch, rà soát, cách ly người về từ khu vực có dịch và điều chỉnh thời gian cách ly tập trung, thời gian quản lý sau khi kết thúc cách ly tập trung và xét nghiệm phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Y tế.

COVID-19. Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra công tác đảm bảo y tế trước, trong ngày bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Qua các đợt bùng phát dịch trên toàn quốc thì đến ngày 20/7/2021 trên địa bàn tỉnh mới có ca dương tính đầu tiên. Cuối tháng 8, tình hình dịch có chiều hướng diễn biến phức tạp, UBND tỉnh đã khẩn trương ban hành các Quyết định thiết lập các vùng giãn cách xã hội; kịp thời thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Quảng Bình để triển khai, tổ chức thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống dịch COVID-19<sup>58</sup>. Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, ý thức chấp hành của người dân, đặc biệt là lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch; đến đầu tháng 10, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát; số ca mới giảm mạnh, chủ yếu ở trong khu cách ly và người từ vùng dịch trở về, các ổ dịch mới được khoanh vùng, xử lý kịp thời<sup>59</sup>.

Ngày 20/10/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021; Quyết định về việc phân loại cấp độ dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (phân loại Cấp 2 – nguy cơ trung bình). Công tác chỉ đạo hiện nay đang tập trung tiêm vắc xin phòng COVID-19, tăng cường tổ chức các điểm tiêm tại trạm y tế xã/phường/thị trấn và các điểm tiêm lưu động.

b) Công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân được chú trọng; tổ chức kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác giám sát các loại dịch bệnh<sup>60</sup>; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh. Tiếp tục duy trì và phát huy tốt hoạt động khám chữa bệnh tại các tuyến phục vụ kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân<sup>61</sup>. Dự ước đến cuối năm 2021 toàn tỉnh có 149/151 (đạt tỷ lệ 98,68%) trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn quốc gia về y tế. Các chương trình y tế khác tiếp tục được duy trì.

*Tuy nhiên*, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, nhận thức một số người dân chưa tốt, nguồn lực cho công tác chống dịch còn hạn chế. Việc triển khai dịch vụ kỹ thuật đã được phê duyệt tại các cơ sở khám chữa bệnh đạt thấp, việc triển khai các kỹ thuật mới phương pháp mới còn hạn chế, tỷ lệ dịch vụ được triển khai theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật còn thấp, đa số chưa đạt 70%. Một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành y tế hiện chưa triển khai thực hiện được do phải tập trung cho công tác phòng chống dịch COVID-19<sup>62</sup>.

<sup>58</sup> Đã tổ chức trực tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc, đề xuất của các đơn vị, địa phương trong công tác chống dịch; kích hoạt các khu cách ly tập trung, Việc xác định địa bàn phong tỏa, cách ly và giãn cách xã hội đúng hướng, đúng địa bàn, đối tượng. Trung tâm Chỉ huy đã điều hành linh hoạt, phân bổ nguồn lực, nhân lực, xây dựng kế hoạch hàng ngày trong công tác truy vết, lấy mẫu xét nghiệm. Công tác quản lý giãn cách, cách ly xã hội được thực hiện chặt chẽ, được nhân dân đồng tình ủng hộ; chỉ đạo cấp tạm ứng NSNN cho công tác phòng, chống dịch....

<sup>59</sup>Tính đến thời điểm 06h00 ngày 19/11/2021 đã có 2.306 ca dương tính (trong đó: 2.065 ca đã khỏi bệnh, 235 ca đang nhiễm, 06 ca tử vong); tổng số liều vắc xin đã được tiêm đạt 625.466 liều (126.626 người đã tiêm đủ 2 mũi).

<sup>60</sup> Trong năm đã có 182 ca mắc sốt xuất huyết, 12 ca tay chân miệng, 378 thủy đậu. Các bệnh gây dịch như Cúm A/(H1N1, H5N1, H7N9), Sốt xuất huyết, Tay-chân-miệng, Sởi và các dịch bệnh nguy hiểm khác được giám sát tích cực tại các tuyến.

<sup>61</sup> Đến nay, toàn tỉnh hiện có 100% xã/phường/thị trấn có trạm y tế; 100% trạm y tế xã, phường có bác sỹ làm việc; 100% thôn bản có nhân viên y tế hoạt động được trả phụ cấp ổn định; 100% trạm y tế đảm bảo đủ thuốc thiết yếu phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh; Sở Y tế đã chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh chuẩn bị đủ cơ số thuốc và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đón tiếp người bệnh đến khám, cấp cứu..

<sup>62</sup> Kế hoạch can thiệp phòng chống Suy dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế.

## 5.2. Giáo dục và đào tạo

Trước diễn biến phức tạp của dịch COVID-19, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động điều chỉnh kế hoạch giảng dạy và học tập, triển khai nhiệm vụ có hiệu quả đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid -19. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo được đẩy mạnh. Từ ngày 20/9/2021, các cơ sở giáo dục phổ thông và thường xuyên bắt đầu thực hiện chương trình năm học mới bằng hình thức dạy học trực tuyến cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12, học qua truyền hình với lớp 1 và lớp 2. Với sự nỗ lực của các nhà trường, sự hỗ trợ từ Chương trình “Sóng và máy tính cho em”, số lượng học sinh được học trực tuyến và học qua truyền hình tăng lên đáng kể<sup>63</sup>; từ ngày 25/10/2021, tất cả các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh quyết định phương án dạy học theo từng cấp độ dịch bệnh.

Công tác xây dựng cơ sở vật chất, kiên cố hoá trường lớp học tiếp tục được quan tâm theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa<sup>64</sup>. Tổ chức rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới cơ sở giáo dục bảo đảm chất lượng, hiệu quả, phù hợp với từng địa phương. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đảm bảo, thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ đổi mới giáo dục - đào tạo. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1 đã có những thành công nhất định, việc chuẩn bị các điều kiện, triển khai đối với lớp 2 và lớp 6 được thực hiện chủ động, tích cực theo các văn bản hướng dẫn. Hiện nay, tỉnh duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

*Tuy nhiên*, việc sáp nhập các cơ sở giáo dục ở các cấp học gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; Cơ sở vật chất chưa đáp ứng việc đổi mới chương trình dạy học; Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới còn hạn chế. Công tác đánh giá ngoài phục vụ công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia bị tạm dừng do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Ở cấp THCS, THPT, do nhiều yếu tố nên việc đổi mới phương pháp dạy học và áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực ở một số đơn vị còn hạn chế. Nhiều trường học chưa thể tổ chức dạy học trực tiếp do dịch bệnh, nhiều cơ sở giáo dục mầm non tư thục chưa thể huy động trẻ.

## 5.3. Lao động, thương binh và xã hội

Trong năm đã tập trung triển khai kịp thời hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ<sup>65</sup>; Ban hành quy định về tiêu chí, đối tượng, định mức hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP; xây dựng Kế hoạch và thực hiện đón công dân Quảng Bình đang lưu trú tại thành phố Hồ Chí

<sup>63</sup> Đến ngày 15/10/2021, toàn ngành có: 85,6% học sinh có thiết bị phục vụ học trực tuyến, trong đó, cấp tiểu học có 81,4%; cấp THCS có 87,9%; cấp THPT có 95,4%; học viên GDTX có 70,7%; có 99,8% giáo viên có thiết bị phục vụ dạy học trực tuyến: cấp tiểu học có 99,6%; cấp THCS có 100%; cấp THPT có 100% và GDTX có 99,8 %

<sup>64</sup> Tỷ lệ kiên cố hóa phòng học văn hóa đạt 84,95% (tăng 2,35% so với năm học 2019 - 2020), phòng học bộ môn đạt 92,77% (tăng 11,15% so với năm học 2019 - 2020), phòng phục vụ học tập đạt 86,7% (tăng 2,35% so với năm học 2019 - 2020); vẫn còn 87 phòng học nhờ (tỷ lệ 1,15%).

<sup>65</sup> Tổng số lao động được hỗ trợ tiền theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg: 5.090 đối tượng, với 15.494,775 triệu đồng; lao động tự do: 22.138 người, với 33.207 triệu đồng; hỗ trợ tạm dừng, giảm mức đóng BHXH theo Nghị quyết số 68/NQ-CP: 35.596 lao động, với 4.640,06 triệu đồng; giảm đóng BHTN, hỗ trợ người lao động từ quỹ BHTN theo Nghị quyết số 116/NQ-CP: 64.499 lao động, với 96.156 triệu đồng; hỗ trợ người dân Quảng Bình ở TP Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam: 21.942 người, với 21.942 triệu đồng.

Minh và các tỉnh phía Nam do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID -19 có nguyện vọng về quê<sup>66</sup> an toàn, đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.

Công tác hỗ trợ tư vấn chính sách pháp luật, việc làm, sinh kế cho lao động (đặc biệt là lao động từ vùng dịch trở về) được tăng cường; Công tác đào tạo nghề, triển khai tư vấn việc làm, xuất khẩu lao động, thăm định, cấp giấy phép cho lao động người nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định<sup>67</sup>. Công tác giải quyết các chế độ chính sách đối với thương binh, liệt sỹ, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và người có công thực hiện tốt. Công tác giảm nghèo, chăm lo người già neo đơn, trẻ em cơ nhỡ được các ngành, các địa phương quan tâm thực hiện<sup>68</sup>. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và bình đẳng giới được triển khai tích cực. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

*Tuy nhiên*, do ảnh hưởng của dịch COVID-19, hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng bị gián đoạn; số lao động tạm thời nghỉ việc, số lao động mất việc làm từ các tỉnh phía nam trở về tăng đột biến; nguồn nhân lực đáp ứng cho doanh nghiệp bị thiếu hụt (các nhà máy may, chế biến gỗ...); Chất lượng nguồn lao động của tỉnh còn hạn chế, trình độ ngoại ngữ, tay nghề của người lao động thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động. Việc thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh qua mạng điện tử còn gặp khó khăn vì chưa có hướng dẫn cụ thể. Vẫn xảy ra nhiều tai nạn trẻ em đuối nước thương tâm. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về chế độ chính sách người có công gặp nhiều khó khăn<sup>69</sup>.

#### 5.4. Văn hóa, Thể thao

Mặc dù bị ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao đã được điều chỉnh kịp thời, phù hợp, đảm bảo tiêu chí vừa phòng, chống dịch vừa phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao<sup>70</sup>. Ngành văn hóa đã tập trung chỉ đạo các đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn và các nhiệm vụ chính trị của tỉnh; triển khai chuẩn bị và tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp (25/8/1911-25/8/2021)<sup>71</sup>. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn

<sup>66</sup> Ngày 22/8/2021, 02 chuyến bay của Bamboo Airways đã chở 371 người (phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 06 tháng...) và ngày 08-09/10/2021, 04 chuyến tàu hỏa xuất phát từ ga Sài Gòn đã đưa 2.358 công dân Quảng Bình (người già, phụ nữ mang thai, trẻ em...) lưu trú tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về quê an toàn, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh (trong hành trình 04 chuyến tàu hỏa, đã có 02 sản phụ sinh con an toàn).

<sup>67</sup> Tổ chức 08 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác lao động, việc làm; 02 lớp bồi dưỡng chính trị hè cho 40 người; 04 lớp bồi dưỡng chương trình xây dựng bài giảng E-Learning cho 140 cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; tổ chức tham gia Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp toàn quốc năm 2021 theo hình thức trực tuyến, kết quả trong 05 nhà giáo tham gia trình giảng có: 01 nhà giáo đạt giải Nhì, 03 nhà giáo đạt giải Ba và 01 nhà giáo đạt giải Khuyến khích; cấp Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho 02 Trường Trung cấp...; Trung tâm Dịch vụ việc làm đã tổ chức 39 phiên giao dịch việc làm; có 23.381 lượt người được tư vấn; 4.470 lượt người được giới thiệu việc làm, cung ứng và tuyển lao động; 203 doanh nghiệp tham gia tuyển dụng; giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho 3.407 người; hỗ trợ học nghề cho 186 người.

<sup>68</sup> Dự ước tổng số hộ nghèo đến cuối năm 2021 còn 8.433 hộ, chiếm tỉ lệ 3,30% tổng số hộ toàn tỉnh, giảm 0,6%.

<sup>69</sup> Do liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, trong khi đó nhiều cơ quan hoặc đối tượng không còn giữ hồ sơ, giấy tờ gốc; nhiều văn bản hướng dẫn chồng chéo, mâu thuẫn nhau.

<sup>70</sup> Thực hiện 25 buổi biểu diễn nghệ thuật; các đội chiếu phim lưu động thực hiện 550 buổi chiếu; Bản tin Văn hóa phát hành 12 số với 8.400 cuốn; đã ban hành Phương án tổ chức thi đấu các giải thể thao trong chương trình Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Quảng Bình lần thứ IX (2021-2022) trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid 19 trong tình hình mới, trong đó dự kiến tổ chức một số môn thể thao như: quần vợt, bóng bàn, cầu lông, việt dã trong tháng 11 và 12 năm 2021

<sup>71</sup> Cuộc thi tìm hiểu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp với chủ đề "Võ Nguyên Giáp - Đại tướng của Nhân dân"; Triển lãm ảnh tại Bảo tàng Tổng hợp tỉnh với chủ đề "Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Cuộc đời và sự nghiệp" trưng



hóa đã được triển khai tích cực<sup>72</sup>, trong năm đã tổ chức đón Bằng Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia Lễ hội Tría lúa của đồng bào dân tộc Bru - Vân Kiều, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh và Hồ thuốc cá, huyện Minh Hóa. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được triển khai sôi nổi<sup>73</sup>. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng được duy trì<sup>74</sup>. Năm 2021, các đội tuyển thể thao thành tích cao tỉnh đã tham gia thi đấu đạt được 34 huy chương các loại<sup>75</sup>.

*Tuy nhiên*, do hậu quả của 2 trận lũ lụt lịch sử trong năm 2020 nên hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở nhiều địa phương đã bị hư hỏng, xuống cấp. Dịch bệnh diễn biến phức tạp làm nhiều hoạt động văn hóa, thể thao bị hoãn, hủy, thay đổi kế hoạch, ảnh hưởng lớn đến nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân. Nguồn lực để chuyển đổi thư viện số, bảo tàng số còn hạn chế.

### 5.5. Khoa học và Công nghệ

Hoạt động khoa học - công nghệ, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp tục được đẩy mạnh. Trong năm, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 13/08/2021 quy định chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025; UBND tỉnh đã quyết định phê duyệt Đề án “Khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen tỉnh Quảng Bình thực hiện trong giai đoạn 2021-2025”. Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp Quốc gia, các mô hình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên kết với doanh nghiệp theo đúng kế hoạch<sup>76</sup>; tổ chức thành công Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ IX<sup>77</sup>. Công tác quản lý công nghệ, an toàn bức xạ hạt nhân và sở hữu trí tuệ tiếp tục được quan tâm, hoạt động kiểm định đo lường, thử nghiệm chất lượng<sup>78</sup> được tăng cường. Thực hiện tốt công tác thống kê, thông tin, truyền thông và phổ biến các kết quả khoa học và công nghệ, đặc biệt là ứng dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp, y tế, văn hóa, giáo dục, du lịch...<sup>79</sup>; thực hiện các giải pháp tăng cường hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương<sup>80</sup>.

---

bày 110 bức ảnh, tư liệu quý và trên 400 đầu sách về cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Đại tướng; Hội thảo khoa học cấp quốc gia về Đại tướng bao gồm các hoạt động dâng hương, dâng hoa tại Khu lưu niệm, Khu mộ Đại tướng và tại Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh và các Anh hùng Liệt sỹ tỉnh Quảng Bình cùng với chương trình nghệ thuật ca ngợi cuộc đời hoạt động cách mạng, công lao, cống hiến to lớn của Đại tướng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

<sup>72</sup> Có 04 di tích cấp tỉnh được xếp hạng; 01 hồ sơ 01 di sản văn hóa phi vật thể đang được trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi vào danh mục là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Su rầm 150 hiện vật, tư liệu, tư liệu ảnh; thực hiện 02 đợt triển lãm. Tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp đối với 07 di tích

<sup>73</sup> ước tính đến hết năm 2021 toàn tỉnh có khoảng 85,9% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”; 85,3% thôn, bản, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá; 84,6% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá.

<sup>74</sup> tỷ lệ người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên ước đạt 33,6%, tăng 1,2% so với năm 2020; tỷ lệ gia đình thể thao ước đạt 27,1%, tăng 0,8% so với năm 2020. Trong năm đã tổ chức các Giải bóng chuyền trong chương trình Đại hội thể dục, thể thao toàn tỉnh lần thứ IX; “Quang Bình Discovery Marathon-2021; giải “MobiRun Quang Bình” lần thứ II năm 2021; giải Bóng chuyền Công nhân, viên chức, lao động năm 2021; Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Bình lần thứ XV năm 2021; tổ chức đón và tiễn cuộc đua Xe đạp toàn quốc tranh Cúp Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 33 năm 2021 “Non sông liền một dải”...

<sup>75</sup> Gồm: 09 huy chương vàng, 10 huy chương bạc và 15 huy chương đồng.

<sup>76</sup> Năm 2021, có 02 đề tài cấp Nhà nước và 06 dự án thuộc chương trình nông thôn và miền núi được phê duyệt và triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý; 40 đề tài, dự án được tỉnh quản lý

<sup>77</sup> Có 23 giải pháp đạt giải gồm: 01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 08 giải Ba và 10 giải Khuyến khích

<sup>78</sup> Đã kiểm định được 4.810 phương tiện đo và thử nghiệm được 14.101 mẫu hóa sinh - môi trường, cơ điện - vật liệu xây dựng các loại.

<sup>79</sup> Đã chuyển giao quyền sử dụng 36 kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cho các tổ chức

<sup>80</sup> Theo Cục Sở hữu trí tuệ, đến hết tháng 9/2021 Quảng Bình có 45 đơn nộp và 16 văn bằng bảo hộ được cấp

*Tuy nhiên*, tiềm lực khoa học và công nghệ nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, năng lực khoa học và công nghệ còn hạn chế; đầu tư của xã hội cho khoa học và công nghệ còn rất thấp, đặc biệt là từ khu vực tư nhân; chất lượng một số đề tài nghiên cứu khoa học và khả năng ứng dụng vào thực tiễn chưa cao; cơ chế tài chính và quản lý các tổ chức khoa học và công nghệ chưa phù hợp với đặc thù của lao động sáng tạo; việc nghiên cứu đề xuất đặt hàng chưa sâu sát thị trường, đặc biệt là việc nghiên cứu những vấn đề có tính đột phá để khai thác tiềm năng, thế mạnh phục vụ phát triển KT-XH tỉnh nhà.

### **5.6. Thông tin và truyền thông**

Công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản được đổi mới, góp phần tạo sự ổn định xã hội, tạo niềm tin cho người dân. Trong năm, đã tích cực đẩy mạnh tuyên truyền, đảm bảo thông tin liên lạc, an ninh mạng trong các sự kiện trọng đại của tỉnh, đất nước, đặc biệt trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19<sup>81</sup> cùng với việc kiểm tra, rà soát thông tin xấu độc và xử lý các trường hợp thông tin sai lệch. Các giải pháp, ứng dụng về công nghệ thông tin được triển khai kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch<sup>82</sup>; chú trọng chuyển đổi số trên nhiều lĩnh vực góp phần phục hồi KT-XH<sup>83</sup>; đẩy mạnh phát triển chính quyền điện tử, đô thị thông minh, đặc biệt đã thiết lập Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến 4 cấp phục vụ các cuộc họp của Chính phủ, các cuộc họp của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

*Tuy nhiên*, ứng dụng CNTT, chính quyền điện tử chưa thực sự gắn kết cao với cải cách hành chính. Số lượng thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4 các cấp còn khá khiêm tốn. Nhiều cơ quan, đơn vị chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT, hạ tầng CNTT còn hạn chế<sup>84</sup>. Việc xác minh danh tính để chẩn chính, xử lý các trang thông tin điện tử không phép, đăng tải các thông tin nhạy cảm, thiếu kiểm chứng... còn gặp nhiều khó khăn.

### **5.7. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tình hình đời sống đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo các chính sách, quy định của trung ương và của tỉnh<sup>85</sup>.

<sup>81</sup> Chương trình “Sóng và máy tính cho em”; Kế hoạch đón công dân Quảng Bình đang lưu trú tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam; Kế hoạch Phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới; Quy định tạm thời của Chính phủ về “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”...

<sup>82</sup> Triển khai phủ sóng Internet và kết nối camera giám sát tại các khu cách ly điều trị bệnh nhân Covid-19; Bản đồ số dịch tễ Covidmaps; Hệ thống giám sát cách ly y tế tập trung; Hệ thống Robot call trong truy vết, phòng chống dịch Covid-19; Ứng dụng Nền tảng tiêm chủng Quảng Bình; Phần mềm PC-COVID; triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; công tác xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin....

<sup>83</sup> Làm việc với Tập đoàn FPT về giải pháp Ecovax phục vụ phòng, chống dịch và phục hồi kinh tế; Tổ chức tập huấn phần mềm Giám sát thông tin trên không gian mạng; Chỉ đạo rà soát các vùng lõm sóng Internet di động và cố định theo Chương trình Sóng và Máy tính cho em; Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính đưa 75 sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của Quảng Bình và 3010 hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử; hoàn thiện 111 hồ sơ cấp giấy phép thiết bị sử dụng tần số vô tuyến điện tàu đánh cá...

<sup>84</sup> Nhiều xã chưa có đài truyền thanh cơ sở hoặc đã bị hư hỏng, xuống cấp. Tỷ lệ mạng cáp ngoại vi được hạ ngầm còn hạn chế, cơ bản vẫn là cáp treo. Tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp còn thấp. Công tác xã hội hóa trong đầu tư xây dựng hạ tầng công bề ngầm sử dụng chung còn ít

<sup>85</sup> Trong năm, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 quy định vai trò, trách nhiệm của người có uy tín và phân công trách nhiệm quản lý nhà nước đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 về quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc giữa Ban Dân tộc với Ủy ban nhân

Đã tập trung tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện tốt chủ trương, Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong đó đặc biệt chú trọng chấp hành công tác bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; công tác phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm gia cầm....

Các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh nhìn chung cơ bản ổn định, chuyên biến tích cực; các cuộc lễ được thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Đảng, các ngành chức năng và tổ chức tôn giáo cấp trên, đảm bảo công tác phòng chống dịch COVID-19; một số hoạt động lễ nghi tôn giáo đã tạm dừng hoặc chuyển sang hình thức trực tuyến thông qua mạng xã hội. Chức sắc, tín đồ tôn giáo đồng thuận với các chính sách của Đảng, Nhà nước, các chủ trương, giải pháp của tỉnh, hăng hái tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước<sup>86</sup>; tích cực tuyên truyền, vận động giáo dân, tín đồ thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch cũng như kêu gọi ủng hộ công tác phòng, chống dịch của tỉnh.

Tuy nhiên, sản xuất ở một số địa bàn đồng bào dân tộc vẫn chậm phát triển. Các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (trong đó có Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) đang chờ hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương nên chưa có nguồn lực để thực hiện. Vẫn còn xảy ra một số vụ việc vi phạm trong lĩnh vực sinh hoạt tôn giáo...

## **6. Tình hình nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, cải cách tư pháp**

### **6.1. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền**

Công tác xây dựng chính quyền được quan tâm; tổ chức bộ máy được sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cho từng đơn vị, tránh tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót chức năng nhiệm vụ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các ngành, các cấp<sup>87</sup>. Công tác tinh giản biên chế tiếp tục được thực hiện. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo sát sao công tác bầu cử, triển khai và tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 bảo đảm theo kế hoạch, tiến độ, đúng quy trình và thời gian quy định của pháp luật.

Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; việc tuyển dụng, tiếp nhận, đánh giá, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí, sử dụng công chức, viên chức đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời và đúng thẩm quyền; quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đi vào nề nếp, theo quy định của pháp luật; chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng cao<sup>88</sup>.

---

dân các huyện và các sở, ban, ngành cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 22/01/2021 về triển khai thực hiện Đề án tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình kéo dài đến năm 2025...

<sup>86</sup> Hầu hết các chức sắc, chức việc trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia và vận động tín đồ các tôn giáo tham gia cuộc bầu cử, tỷ lệ chức sắc, tín đồ tham gia bỏ phiếu cao nhất từ trước đến nay (đạt khoảng 98%).

<sup>87</sup> Quyết định sắp xếp, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính và kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp trường, cấp phó theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, giải thể và kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp trường, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ

<sup>88</sup> Kế hoạch tổng số lớp bồi dưỡng là 44 lớp, dự kiến bồi dưỡng cho 4.402 lượt cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh. Đến nay đã tổ chức 31/44 lớp, đào tạo, bồi dưỡng cho 3.033 lượt cán bộ, công chức, viên chức. 2

*Công tác cải cách hành chính (CCHC)* tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo, triển khai toàn diện<sup>89</sup>, đã hoàn thành chương trình, kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh, góp phần xây dựng các cơ quan, đơn vị ngày càng vững mạnh. UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo CCHC tỉnh, ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2021-2025; Phát động cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu công tác cải cách hành chính” tỉnh Quảng Bình năm 2021.

*Công tác thi đua khen thưởng* được thực hiện kịp thời, khơi dậy được phong trào thi đua yêu nước<sup>90</sup>. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 16/9/2021 về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 819/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về phát động đợt thi đua Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp; Kế hoạch số 1998/KH-UBND ngày 20/9/2021 về việc thực hiện Phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”. Công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ ngày càng đi vào nề nếp; bảo quản, bảo vệ an toàn kho lưu trữ và tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả.

*Bên cạnh những kết quả đạt được*, việc triển khai xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ ở một số cơ quan, đơn vị còn chậm. Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên việc tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng gặp nhiều khó khăn, không theo kế hoạch đề ra. Việc nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến, những gương sáng trong lao động sản xuất còn ít.

## **6.2. Công tác tư pháp**

Công tác xây dựng, thẩm định các dự thảo văn bản QPPL tiếp tục đi vào nề nếp, chất lượng được nâng cao<sup>91</sup>, trong đó, đã thẩm định các quy định về chế độ, chính sách hỗ trợ cho tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong giai đoạn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc<sup>92</sup>; đặc biệt, đã rà soát văn bản QPPL theo chuyên đề về cải cách TTHC để triển khai thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, ứng dụng công nghệ

<sup>89</sup> Ban kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị đánh giá và bàn các giải pháp nâng cao các chỉ số về CCHC; ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Quảng Bình năm 2021 và các năm tiếp theo. phối hợp với Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ tập huấn trực tuyến về công tác cải cách hành chính...

<sup>90</sup> Bằng khen: 1.176 (Khen công trạng, thành tích đạt được: 602; Khen chuyên đề, đột xuất: 543; Khen đối ngoại: 31). Cờ thi đua của UBND tỉnh: 69 tập thể; Tập thể Lao động xuất sắc: 442; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 234.

<sup>91</sup> Đã tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu trong công tác xây dựng pháp luật; thẩm định 69 dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND và HĐND tỉnh (đạt 100%)

<sup>92</sup> Rà soát 196 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành.

thông tin trong phổ biến giáo dục pháp luật<sup>93</sup>; đã thực hiện hiệu quả đợt cao điểm phổ biến, tuyên truyền pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người nghèo và các đối tượng chính sách tiếp tục được tăng cường<sup>94</sup>. Đến nay, toàn tỉnh có 139 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt tỷ lệ 92%). Công tác quản lý nhà nước về theo dõi thi hành pháp luật, pháp chế, xử lý vi phạm hành chính, quản lý nhà nước về luật sư, giám định, giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước, công chứng, chứng thực, đấu giá tiếp tục được triển khai thực hiện<sup>95</sup>. Công tác đăng ký quản lý hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp tiếp tục được triển khai kịp thời, đúng trình tự, thủ tục<sup>96</sup>. Trong năm, đã tổ chức 02 Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về: Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; biên giới và hải đảo.

*Bên cạnh đó*, một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật. Điều kiện, nguồn lực để triển khai thực hiện các chương trình, đề án trong lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật còn thiếu. Chính sách cho công tác hòa giải và hòa giải viên còn khó khăn, nhiều địa phương chưa thực hiện. Việc khiếu kiện vượt cấp vẫn còn diễn ra.

### **6.3. Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Công tác thanh tra tiếp tục được triển khai theo kế hoạch<sup>97</sup>. Trong năm, ngành thanh tra đã triển khai 274 cuộc thanh tra, phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế, kiến nghị thu hồi và nộp ngân sách theo quy định<sup>98</sup>. Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên, đúng quy định, giải quyết kịp thời nhiều kiến nghị, thắc mắc của công dân, những vấn đề nổi cộm, bức xúc<sup>99</sup>. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo quyết liệt<sup>100</sup>; quá trình giải quyết cơ bản đảm bảo trình tự quy định của pháp luật. Tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Việc công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan nhà nước được thực hiện theo đúng quy định. *Tuy nhiên*, nhiều cuộc tiếp công dân phải hoãn lại trong các đợt giãn cách xã hội để tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch COVID-19.

<sup>93</sup> Đã tổ chức 08 hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; thực hiện 24 chuyên mục “Pháp luật và Đời sống” trên Đài Phát thanh truyền hình Quảng Bình và chuyên mục PBGDPL luật đăng trên Báo Quảng Bình; phát hành hơn 104.025 tài liệu tuyên truyền; đăng tải tin bài qua trang thông tin điện tử, mạng xã hội...

<sup>94</sup> Thực hiện trợ giúp pháp lý 176 vụ việc cho 176 người được trợ giúp pháp lý.

<sup>95</sup> Đã ký kết 56 hợp đồng bán đấu giá tài sản, tổ chức 493 cuộc bán đấu giá thành, tổng giá trị tài sản bán được hơn 409 tỷ đồng, chênh lệch so với giá khởi điểm hơn 187 tỷ đồng; thực hiện 15.411 việc làm công chứng và chứng thực, tổng số phí thu được hơn 3,2 tỷ đồng, nộp ngân sách hơn 800 triệu đồng.

<sup>96</sup> Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 10.034 trường hợp, giảm 3,4% so với cùng kỳ.

<sup>97</sup> Tập trung vào các lĩnh vực: việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý và sử dụng NSNN, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công; công tác quản lý tài chính và huy động tài trợ; kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kiểm tra thông tin nhạy cảm trên báo chí và thông tin xấu độc trên mạng xã hội...;

<sup>98</sup> Phát hiện sai phạm hơn 14.850 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 7.420 triệu đồng, xử phạt vi phạm hành chính gần 2.380 triệu đồng, tịch thu tài sản vi phạm hơn 2.244 triệu đồng, kiến nghị khác 2.806 triệu đồng. Số tiền đã thu hồi gần 5.709 triệu đồng đạt tỷ lệ 76,93%.

<sup>99</sup> Các cơ quan hành chính Nhà nước đã tiếp 751 lượt công dân, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 556 lượt do tạm hoãn để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19.

<sup>100</sup> Các ngành, các cấp trong tỉnh đã nhận 1.164 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân (trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 147 đơn), so với cùng kỳ năm 2020 giảm 733 đơn. ✓

## 7. Tình hình thực hiện nhiệm vụ về củng cố quốc phòng, an ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới năm 2021 tiếp tục được giữ vững, ổn định. Các lực lượng quân sự, biên phòng, công an phát huy vai trò nòng cốt trên tuyến đầu, đã huy động tổng lực vừa kết hợp hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh vừa tham gia các hoạt động phối hợp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 như: luân phiên phục vụ tại các chốt kiểm soát, khu cách ly tập trung; tiếp nhận, vận chuyển công dân và thiết bị y tế; triển khai lực lượng giúp người dân thu hoạch nông sản và thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai... Đồng thời, tập trung nắm chắc tình hình, giải quyết có hiệu quả những vấn đề nổi lên của lĩnh vực an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tôn giáo, an ninh trên hai tuyến biên giới và các địa bàn trọng điểm, hoạt động khiếu kiện, không để phức tạp, bị động, bất ngờ trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Trong năm đã hoàn thành công tác giao quân và tiền tân binh lên đường nhập ngũ theo kế hoạch đề ra; tổ chức huấn luyện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch. Triển khai công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ huyện Minh Hóa, diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn thị xã Ba Đồn và diễn tập phòng thủ cấp xã. Đã tổ chức lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tuyệt đối cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; triển khai có hiệu quả các đợt cao điểm trấn áp tội phạm. Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án cấp căn cước công dân gắn chip điện tử. Tăng cường tuyên truyền, tuần tra kiểm soát, bảo đảm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông<sup>101</sup>, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng chất kích thích khi điều khiển phương tiện giao thông. Đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ, không xảy ra thiệt hại lớn về người và tài sản<sup>102</sup>, thực hiện quyết liệt phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về pháo, góp phần làm giảm hẳn tình trạng đốt pháo trên địa bàn tỉnh.

## 8. Công tác phối hợp chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp

Trên cơ sở chương trình, kế hoạch đề ra từ đầu năm, chính quyền các cấp đã nghiêm túc triển khai thực hiện mục tiêu và các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo những lĩnh vực trọng tâm, các dự án, công trình trọng điểm; triển khai kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống đại dịch COVID-19; tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, chỉ đạo tập trung sản xuất kinh doanh với tinh thần thực hiện tốt mục tiêu kép vừa phát triển kinh tế vừa phòng chống dịch bệnh; chỉ đạo các ngành, lĩnh vực mà một số chỉ tiêu đạt thấp; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với sản xuất và đời sống; đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn đầu tư công, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh. Tập trung chỉ đạo giải quyết tích cực các vấn đề nổi cộm, các đơn thư khiếu nại tố cáo. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội.

<sup>101</sup> Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, từ ngày 15/12/2020 - 14/11/2021 xảy ra 113 vụ TNGT, làm chết 73 người, bị thương 86 người; so với cùng kỳ năm trước giảm 15 vụ, giảm 2 người chết, giảm 26 người bị thương.

<sup>102</sup> Trong 11 tháng, xảy ra 13 vụ cháy (giảm 22 vụ so với cùng kỳ), thiệt hại khoảng 4 tỷ đồng và 23,7ha rừng, không có thiệt hại về người.

Phối hợp tốt các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức đoàn thể các cấp để thực hiện tốt các quy chế, cơ chế phối hợp; huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, đồng tâm, hiệp lực, chung sức, chung lòng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, vì vậy đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2021 (có 13/21 chỉ tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch).

*Tuy vậy*, có 08/21 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch; một số lĩnh vực phát triển chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, ngoài nguyên nhân những tồn tại, hạn chế đã nêu, có một phần là do trách nhiệm, năng lực điều hành của các cấp, các ngành còn có mặt hạn chế; việc chỉ đạo, điều hành ở một số khâu, một số lĩnh vực, một số việc có lúc chưa kịp thời, mạnh mẽ và quyết liệt (đặc biệt là các nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính...). Trong bối cảnh phải đối mặt nhiều khó khăn, những kết quả đạt được trong năm 2021 là hết sức quan trọng, tạo tiền đề quan trọng cho các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, vươn lên phấn đấu hoàn thành kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022, tạo tiền đề để thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2021-2025 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra. ✓

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025. Việc đề ra đúng đắn và thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022 có ý nghĩa tạo đà cho sự tăng trưởng trong những năm tiếp theo, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

#### I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN


##### 1. Thuận lợi

- Sự quyết tâm, nỗ lực vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự chỉ đạo, điều hành đúng hướng, quyết liệt, thường xuyên, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tinh thần đoàn kết, đồng lòng, chung sức của toàn xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân, doanh nghiệp về quyết tâm phòng chống dịch COVID-19. Việc hoàn thành bao phủ vắc-xin cuối năm 2021, hoặc chậm nhất vào đầu năm 2022 là một trong những điều kiện tiên quyết để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế. Kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh tiếp tục được nâng lên; khả năng chủ động sản xuất được vắc-xin sẽ sớm đảm bảo mục tiêu tiêm vắc-xin cho toàn dân, giúp đất nước trở lại trạng thái bình thường và nền kinh tế mau chóng hồi phục.

- Sự phục hồi của các đối tác quan trọng của Việt Nam sẽ là yếu tố hỗ trợ mạnh mẽ cho việc khôi phục khu vực dịch vụ trong nước, gia tăng sản xuất, xuất nhập khẩu. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là yếu tố tích cực, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng kinh tế, gia tăng khả năng huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển

- Việc các quốc gia quan tâm thúc đẩy tăng trưởng xanh, thương mại điện tử và kinh tế số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề... là cơ hội cho những nước đi sau. Việc lựa chọn đầu tư, sắp xếp lại chuỗi cung ứng và mạng lưới sản xuất toàn cầu tạo cơ hội cho Việt Nam có điều kiện tham gia sâu hơn vào cấu trúc đầu tư, trật tự thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu, nhất là chuyển đổi số, thu hút hợp tác về cơ sở hạ tầng, mở rộng thị trường xuất khẩu...

- Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn biến nhanh, tác động mạnh, đa chiều. Hệ thống pháp luật và các cơ chế, chính sách tiếp tục được hoàn chỉnh; các điểm nghẽn trong phát triển kinh tế, xã hội dần được khắc phục tạo điều kiện cho kinh tế trong nước nói chung, KT-XH Quảng Bình nói riêng phát triển; Du lịch Quảng Bình tiếp tục được các tạp chí, diễn đàn du lịch uy tín trên thế giới đánh giá là một trong những điểm đến hấp dẫn, đáng trải nghiệm hàng đầu tại Việt Nam.

- Trong tỉnh, các tiềm năng, thế mạnh đang được khai thác đúng hướng, hiệu quả; các dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư đang được triển khai tích cực. Một số dự án mới đưa vào hoạt động (điện gió B&T, Thủy điện La Trọng, viên nén năng lượng Trung Chính, dây chuyền nghiền xi măng Văn Hoá, gỗ ván ép Quảng Phát giai đoạn 2...). Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được tập trung chỉ đạo cải thiện theo hướng thông thoáng, thân thiện là điều kiện thuận lợi cho việc thu hút các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tình hình an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. 



## 2. Khó khăn, thách thức

- Dịch COVID-19 còn có thể kéo dài, thế giới có khả năng sẽ phải chấp nhận sống chung lâu dài với dịch bệnh. Quá trình phục hồi và tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới dự báo thấp hơn năm 2021; Vắc-xin và thuốc đặc trị COVID-19 tiếp tục khan hiếm trên phạm vi toàn cầu; phân hóa về tỷ lệ tiêm chủng và tiến trình phục hồi kinh tế giữa các quốc gia; nguy cơ xuất hiện biến thể mới, phức tạp, nguy hiểm hơn...

- Nền kinh tế trong nước vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ chậm phục hồi, tăng trưởng thấp nếu không sớm kiểm soát được dịch bệnh; trong khi đó thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ thường trực.

- Kinh tế của tỉnh sẽ tiếp tục đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức: tái cơ cấu các ngành kinh tế còn chậm, năng suất, chất lượng, hiệu quả còn thấp trong khi ngành kinh tế mũi nhọn là du lịch sẽ chưa thể phục hồi kịp trong năm 2022; chưa có các dự án động lực đi vào hoạt động, dịch bệnh, thiên tai dự kiến còn diễn biến phức tạp, đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao...

## II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

### 1. Mục tiêu tổng quát

Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng nhân dân. Tập trung tận dụng tốt các cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển KT-XH với các giải pháp hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá giai đoạn 2021-2025 trong tình hình mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng phù hợp với định hướng phát triển KT-XH của tỉnh. Tập trung phục hồi và phát triển du lịch; tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, công nghiệp, ưu tiên thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, ... Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là một số công trình trọng điểm của tỉnh; đầu tư nâng cao chất lượng nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân, nhất là người có công, người nghèo, người yếu thế. Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Chủ động tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

#### 2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt 6,0-6,5%;
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,5-4,0%;
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 9,0-9,5%;

- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 6,0-6,5%;
- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 20,9%; Công nghiệp - xây dựng: 30,1%; Dịch vụ: 49,0%;
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 6.000 tỷ đồng;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 26.000 tỷ đồng;
- GRDP bình quân đầu người đạt 52-53 triệu đồng;
- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 73%.

## **2.2. Các chỉ tiêu xã hội**

- Giải quyết việc làm cho 18.000 lao động;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5-1,8% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025;
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 56%;
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 91% (chuẩn mới);
- Số giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 36 giường;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67,5%; trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 28,2%.

## **2.3. Các chỉ tiêu về môi trường**

- Tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch đạt 97,2%;
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 98%;
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68%;
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 79%; Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

### **1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội**

1.1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế và chỉ đạo của Tỉnh ủy; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trong phòng, chống dịch. Triển khai chiến lược vắc xin toàn diện, hiệu quả, chú trọng tiêm vắc xin cho các đối tượng thuộc địa bàn, lĩnh vực là động lực tăng trưởng của nền kinh tế, công nhân, người lao động trong các KCN và trong các ngành thương mại, dịch vụ; phấn đấu đạt miễn dịch cộng đồng vào giữa năm 2022, đồng thời tăng cường đầu tư, chuẩn bị nguồn lực cho tuyến y tế cơ sở trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Nâng cao khả năng phòng ngừa, chống chịu và khắc phục rủi ro của người dân; phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các đội phản ứng nhanh, tổ hỗ trợ điều trị COVID-19, tổ COVID-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh

1.2. Triển khai hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch phục hồi, phát triển KT-XH của Trung ương và của tỉnh để thúc đẩy đầu tư, tiêu dùng, kích thích tăng trưởng kinh tế; phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP 6,0-6,5% trong năm 2022. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ nhằm tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao

động. Nhiệm vụ trọng tâm bao gồm: Đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh trong điều kiện mới; bảo đảm lưu thông thông suốt, hiệu quả, an toàn; tổ chức các hoạt động giao thương, kết nối cung cầu hàng hóa; các giải pháp hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh; các giải pháp ổn định, phát triển thị trường lao động.

## **2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá giai đoạn 2021-2025**

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá của giai đoạn 2021-2025 đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra. Trong đó:

2.1. Phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn: Thực hiện quyết liệt các giải pháp phục hồi và phát triển du lịch; Phát triển các sản phẩm du lịch phù hợp với lộ trình mở cửa du lịch đảm bảo công tác phòng, chống dịch; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào phát triển du lịch, đặc biệt là công tác truyền thông, quảng bá và xúc tiến du lịch; tiếp tục triển khai chương trình kích cầu du lịch nội địa, đa dạng hóa thị trường khách du lịch, triển khai đón khách du lịch quốc tế theo lộ trình thích hợp và xúc tiến mở các đường bay mới. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án lớn về du lịch đang triển khai<sup>103</sup>. Chỉ đạo các đơn vị hoạt động du lịch đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ của các sản phẩm du lịch, khu, điểm tham quan trên địa bàn tỉnh. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, cảnh quan, giữ gìn trật tự, văn hóa tại các điểm du lịch. Tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về văn hóa ứng xử trong kinh doanh dịch vụ du lịch. Xây dựng chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với phát triển du lịch, trong đó tập trung vào công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch, phát triển đường bay mới, hỗ trợ đầu tư các khu du lịch, các sản phẩm du lịch mới.

2.2. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng KT-XH theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại: Triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và trung hạn 2021-2025 hiệu quả, đảm bảo đúng quy định; ưu tiên đầu tư các dự án trọng điểm, quan trọng, có tính chất lan tỏa, liên vùng, tác động lớn đến phát triển KT-XH, ứng phó biến đổi khí hậu. Thu hút tối đa nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước; nguồn lực từ khu vực tư nhân và các thành phần kinh tế khác để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3, phối hợp tốt để triển khai dự án Cảng hàng không Đồng Hới, đường bộ cao tốc qua địa bàn tỉnh theo đúng tiến độ đề ra.

2.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; nâng cao nhận thức và quyết tâm mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tập trung cải thiện thực chất các chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm hơn nữa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của tỉnh, tăng

<sup>103</sup> Dự án Quần thể Resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quảng Bình của Công ty CP Tập đoàn FLC, Khách sạn 5 sao của Tập đoàn Pullman, sân golf Bảo Ninh - Trường Thịnh, sân golf Bảo Ninh - Hải Ninh, Khu nghỉ dưỡng Bang của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh, Khu nghỉ dưỡng và thể thao giải trí DIC Star Golf and Resort, ...

cường công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030. Tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục vận hành có hiệu quả Trung tâm hành chính công cấp tỉnh; đẩy mạnh việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng dịch vụ công; chú trọng việc cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng công tác cán bộ: Xây dựng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu phát triển của tỉnh trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH. Triển khai có hiệu quả hệ thống giáo dục mới theo các mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo. Tăng cường đào tạo thường xuyên và đào tạo lại cho người lao động, đặc biệt là kỹ năng mềm, tính kỷ luật, kỷ cương lao động. Nghiên cứu để có cơ chế phù hợp lựa chọn và trọng dụng, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ tri thức trong thời kỳ mới.

**3. Thực hiện thực chất, hiệu quả hơn cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số, xã hội số**

3.1. Nông nghiệp:

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Thúc đẩy liên kết, tổ chức sản xuất theo hình thức cánh đồng mẫu lớn, ứng dụng công nghệ cao; cơ giới hoá trong các khâu sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Tiếp tục thực hiện các chính sách đẩy nhanh quá trình tích tụ và tập trung ruộng đất, quản lý và sử dụng hiệu quả đất chuyên trồng lúa, đặc biệt là bảo vệ nghiêm ngặt đất lúa 2 vụ. Rà soát quy hoạch đất lúa để chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao hơn. Nâng cao chất lượng các mô hình hợp tác và hình thức liên kết hoạt động có hiệu quả. Triển khai các chiến lược phát triển ngành hàng theo hướng tích hợp đa giá trị, tăng hàm lượng khoa học công nghệ trong nông nghiệp. Chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và nhu cầu thị trường; kết nối cung - cầu sản phẩm OCOP.

Phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô lớn; nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo hướng áp dụng kỹ thuật tiên tiến, có kiểm soát; mở rộng chăn nuôi an toàn dịch bệnh và môi trường (VietGAP), khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín, liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị. Đẩy mạnh quy mô tái đàn, khôi phục đàn lợn, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm khác để thực hiện giải pháp bình ổn giá và đảm bảo nguồn cung cho thị trường. Giám sát, chủ động phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò và dịch tả lợn Châu Phi; quản lý chặt chẽ việc sử dụng thuốc thú y và chất cấm trong chăn nuôi. Tập trung nâng cao chất lượng giống bò, lợn, gia cầm và một số vật nuôi khác phù hợp thị hiếu người tiêu dùng.

Tiếp tục tập trung phát triển lâm nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Triển khai tốt các hoạt động

của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; quản lý chặt chẽ các dự án chuyển đổi rừng sang mục đích khác. Đẩy mạnh các biện pháp bảo vệ rừng tại gốc, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng khai thác gỗ, chặt phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất giống. Tăng cường ứng dụng các giống cây trồng chất lượng cao vào sản xuất, phấn đấu ít nhất 90% diện tích rừng được trồng từ giống cây lâm nghiệp được công nhận; đẩy mạnh trồng rừng sản xuất, tăng nhanh diện tích, năng suất rừng trồng gỗ lớn và cấp chứng chỉ FSC. Chủ động phòng cháy chữa cháy rừng, góp phần ổn định, giữ vững độ che phủ rừng đến năm 2022 là 68%. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch trồng mới 10,1 triệu cây xanh giai đoạn 2021-2025 theo Đề án trồng một tỷ cây xanh của Thủ tướng Chính phủ.

Đẩy mạnh áp dụng thực hành nuôi trồng thủy sản tốt, nuôi trồng thủy sản có chứng nhận. Phát triển các vùng nuôi thủy sản thâm canh ứng dụng công nghệ cao, nuôi an toàn sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái; hỗ trợ nông dân phát triển nuôi quảng canh tiên tiến, nhân rộng các mô hình kết hợp lúa - thủy sản hiệu quả; phát triển mạnh nuôi, trồng trên biển. Tăng cường khai thác thủy sản vùng khơi hiệu quả, bền vững trên cơ sở trữ lượng nguồn lợi thủy sản; tổ chức lại hoạt động khai thác hải sản vùng lộng, ven bờ và khai thác nội địa hợp lý, gắn phát triển sinh kế của cộng đồng ngư dân với nuôi trồng thủy sản và du lịch sinh thái, làm tốt công tác dịch vụ hậu cần nghề cá; tiếp tục quyết liệt triển khai có hiệu quả khai thác IUU, tháo gỡ thế vàng của EC. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cấp các cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão... từ nguồn vốn Formosa đảm bảo hiệu quả; làm tốt công tác dịch vụ hậu cần nghề cá.

Triển khai quyết liệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 theo hướng gắn với quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Đời sống vật chất, tinh thần người dân nông thôn được nâng cao; NTM phồn vinh và văn minh, nông dân giàu có; bảo đảm môi trường sinh thái. Các xã đã đạt chuẩn duy trì, cập nhật các tiêu chí theo quy định mới, có kế hoạch và lộ trình xây dựng xã đạt chuẩn NTM nâng cao, kiểu mẫu; đồng thời xác định nội dung, giải pháp thực hiện, đảm bảo giữ vững và đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí trong tình hình mới; phấn đấu đến hết năm 2022 có 94 xã đạt chuẩn NTM, 15 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 03 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

3.2. Công nghiệp: Triển khai đồng bộ các biện pháp phục hồi phát triển sản xuất công nghiệp, tập trung vào các gói chính sách ưu đãi, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có, các dự án mới đầu tư đi vào sản xuất ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư. Tiếp tục thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo; phục hồi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị bị đứt gãy, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường xuất nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng, linh kiện thay thế. Đẩy nhanh tiến độ các dự án để đưa vào hoạt động trong năm 2022<sup>104</sup>; Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án công nghiệp trọng điểm đang triển khai: Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I và II, Dự án đường dây 500 KV (mạch 3)...Kêu gọi các dự án phát triển công nghiệp chế biến, gắn với các lợi thế về phát triển nguồn nguyên liệu nông, lâm, thủy sản; các dự án

<sup>104</sup> Dự án dây chuyền nghiền xi măng Văn Hoá của Công ty Vật liệu Xây dựng Việt Nam; Nhà máy gỗ ván ép Quảng Phát giai đoạn 2...

quan trọng vào các Khu công nghiệp, Khu kinh tế. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công, hướng dẫn chuyển giao công nghệ, xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất, hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, xây dựng thương hiệu. Phân đầu tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp năm 2022 tăng 9,0-9,5%.

### 3.3. Các ngành dịch vụ, du lịch:

Chỉ đạo tập trung dự trữ, đảm bảo cung ứng các mặt hàng thiết yếu trong hệ thống các kênh phân phối hàng hoá ở địa phương trong tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp. Thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng hàng hóa do doanh nghiệp trong tỉnh sản xuất. Phân đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 52.630 tỷ đồng, tăng 11,3% so với năm 2021 (trong đó tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 47.150 tỷ đồng, tăng 11,5% so với 2021). Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tình hình dịch bệnh để đầu cơ hoặc định giá bán hàng hóa bất hợp lý. Chủ động hỗ trợ DN tháo gỡ khó khăn về kho bãi, bảo quản hàng hóa nông sản, dịch vụ vận tải, hậu cần thương mại tại cửa khẩu. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận với các thị trường mới, có tiềm năng. Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu đặc trưng cho các sản phẩm hàng hoá chủ lực của tỉnh như: thủy sản, cao su, chế biến gỗ, xi măng, bia, may mặc, phân bón... Quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản, hàng hóa sản xuất của tỉnh Quảng Bình trên sàn Giao dịch thương mại điện tử của tỉnh, kết nối các kênh bán hàng trực tuyến, online cho các sản phẩm OCOP, sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Khẩn trương khôi phục thị trường du lịch; đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp khảo sát, tuyên truyền quảng bá du lịch tại các thị trường tiềm năng, thị trường mới. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thị trường khách du lịch theo hướng bền vững, hiệu quả nhằm vào thị trường khách chất lượng cao, lưu trú dài ngày, chi tiêu cao; phát triển sản phẩm, dịch vụ mới, liên kết đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm phù hợp với từng phân đoạn thị trường; đẩy mạnh hợp tác công tư, liên kết vùng giữa các địa phương, điếm đến trong hợp tác phát triển du lịch; chuyển đổi số trong phát triển du lịch. Năm 2022, dự kiến số lượt khách du lịch đến Quảng Bình đạt 2 triệu lượt.

Nâng cao năng lực và chất lượng trong phục vụ, an toàn trong vận chuyển hành khách, hàng hoá. Khôi phục và phát huy hiệu quả các tuyến bay Đồng Hới đi Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; xúc tiến mở thêm các tuyến khai thác đường bay mới. Tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển các dịch vụ: bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, tư vấn pháp luật, khoa học công nghệ... để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của sản xuất và đời sống xã hội.

### 3.3. Tài chính – tín dụng:

Tiếp tục siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN; Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế và phát triển nguồn thu trong điều kiện khó khăn. Đẩy nhanh thực hiện các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị, các dự án trọng điểm... để góp phần tăng thu ngân sách trong điều kiện các nguồn thu từ sản xuất kinh doanh gặp khó khăn. Phân đầu trong năm 2022, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 6.000 tỷ đồng. Quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Giãn, hoãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, dành nguồn để

thực hiện những nhiệm vụ chi cấp bách, bổ sung nguồn lực cho đầu tư phát triển và đảm bảo kinh phí phòng chống dịch COVID-19. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực; Đẩy mạnh việc thoái vốn nhà nước trong các DNNN đã cổ phần hoá theo đề án, kế hoạch đã phê duyệt.

Thực hiện các giải pháp bảo đảm tăng trưởng tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tín dụng hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19. Tập trung vốn cho các lĩnh vực ưu tiên, đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu. Tiếp tục thực hiện triển khai tốt Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; cho vay các lĩnh vực ưu tiên, cho vay chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp, cho vay về một số chính sách phát triển thủy sản. Kiểm soát tốc độ tăng trưởng, đi đôi với việc nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát rủi ro, góp phần ổn định thị trường tiền tệ. Đa dạng hoá các loại hình dịch vụ ngân hàng.

#### 3.4. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công:

Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2022, nhằm tạo việc làm, kích cầu thị trường, tăng thu ngân sách... góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Triển khai các biện pháp quyết liệt ngay từ đầu năm để thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương triển khai hoàn thành thủ tục đầu tư các Dự án sử dụng vốn NSTW hỗ trợ khởi công năm 2022 để thực hiện và giải ngân ngay sau khi được giao vốn. Tiếp tục quan tâm và tạo điều kiện cho các dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tiến độ giải ngân nguồn vốn ODA. Quản lý chặt chẽ công tác đấu thầu, mua sắm công; mở rộng phạm vi, nâng cao tỷ lệ đấu thầu qua mạng. Thực hiện triệt để tiết kiệm trong đầu tư phát triển.. Tập trung giải quyết các vướng mắc về giải phóng mặt bằng, đặc biệt của các dự án trọng điểm của tỉnh. Tăng cường chỉ đạo triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới, các dự án trọng điểm... để góp phần tăng thu ngân sách trong điều kiện các nguồn thu từ sản xuất kinh doanh gặp khó khăn.

#### 3.5. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư:

Chủ động triển khai các hoạt động theo Kế hoạch hoạt động đối ngoại của tỉnh năm 2022 hiệu quả; đẩy mạnh công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; kết nối với các Đại sứ quán Việt Nam tại nước ngoài, các tổ chức, hiệp hội DN nước ngoài, các địa phương kết nghĩa để giới thiệu quảng bá hình ảnh của tỉnh nhằm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, tài trợ và thúc đẩy các lĩnh vực hợp tác khác.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư phù hợp với quy định về phòng, chống đại dịch COVID-19, hướng tới các nhà đầu tư có thương hiệu, có năng lực, có khả năng triển khai thực hiện dự án và ưu tiên các dự án có mục tiêu góp phần phục hồi kinh tế. Tích cực làm việc với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ để vận động, kêu gọi, thu hút các dự án ODA, FDI, NGO. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, mặt bằng, nguồn nhân lực để chủ động đón bắt thời cơ, thu hút nguồn lực bên ngoài, đón đầu làn sóng dịch chuyển vốn đầu tư sau đại dịch COVID-19. Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án, tập trung phối hợp với các nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư để sớm triển khai thực hiện các dự án đã được cấp phép đầu tư và ký biên bản hợp tác đầu tư tại Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Bình năm 2021 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đưa vào đầu tư xây dựng. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ ưu đãi cho các doanh nghiệp

theo các chương trình, chính sách ưu đãi của tỉnh. Phấn đấu cải thiện thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

### 3.6. Phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế:

Tiếp tục triển khai Kết luận Hội nghị TW 6 (khóa XI), tiếp tục tập trung chỉ đạo các DNNN nghiêm túc triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu được UBND tỉnh phê duyệt, gồm: tổ chức lại cơ cấu tổ chức, bộ máy doanh nghiệp; thực hiện cơ cấu về tài chính doanh nghiệp; tái cơ cấu về công nghệ, quản trị nhân sự, lao động; tập trung vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính đã được xác định, thực hiện điều chỉnh điều lệ tổ chức và hoạt động của các công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014.

Chủ động triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiếp tục tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp ít nhất 1 lần/quý theo chuyên đề, đảm bảo thực chất, có trọng tâm, trọng điểm. Phát huy các nguồn lực xã hội cho nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển giao công nghệ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa; tạo chuyển biến về phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn và phong trào khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo. Chú trọng củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các loại hình kinh tế hợp tác. Hỗ trợ thành lập mới, đào tạo bồi dưỡng, xúc tiến thương mại, cơ sở hạ tầng, khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế hợp tác.

### 4. Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý đô thị, hạ tầng công nghiệp

Tổ chức triển khai thực hiện Luật Quy hoạch, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định và các văn bản hướng dẫn Luật Quy hoạch đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH. Tập trung hoàn thành việc xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tổ chức công bố và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận, nắm bắt các thông tin, định hướng quy hoạch, phục vụ việc nghiên cứu, tìm hiểu, đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Tiếp tục chú trọng công tác quản lý quy hoạch xây dựng, chỉnh trang đô thị, cải tạo cảnh quan, môi trường ở các trung tâm lớn của tỉnh, các khu du lịch; phân bổ nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các KKT, KCN; đầu tư các khu công viên cây xanh, điểm vui chơi, giải trí công cộng; hạ tầng kỹ thuật đô thị tránh ngập úng... Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng, đô thị phù hợp với nhu cầu thực tế, đảm bảo tính bền vững. Tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng biến đổi khí hậu, các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh. Xem xét triển khai thực hiện đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh. Xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, dữ liệu hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị, trước mắt tập trung tại thành phố Đồng Hới.

### 5. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

#### 5.1. Quản lý đất đai, tài nguyên:

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đất đai 2013; thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố triển khai



thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Đẩy nhanh việc giao đất, cho thuê đất, định giá đất, giải phóng mặt bằng, tạo nhiều quỹ đất sạch để thu hút đầu tư. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp tục ổn định thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực chất, bền vững, đáp ứng nhu cầu đất ở của người dân. Rà soát, kiên quyết thu hồi đất đối với các trường hợp giao đất, cho thuê đất đã quá thời hạn quy định nhưng chưa triển khai hoặc chậm tiến độ. Hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, xác định giá thuê đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết các vướng mắc về giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; kiểm tra tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức. Đẩy mạnh việc thực hiện các dự án tạo quỹ đất để giải quyết nhu cầu đất ở cho nhân dân.

Sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước. Đẩy mạnh quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, thực hiện cơ chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản; chấn chỉnh trình trạng khai thác khoáng sản trái phép, vi phạm các quy định của pháp luật về khoáng sản. Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Trung ương về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5.2. Bảo vệ môi trường: Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, xử lý dứt điểm tình trạng làm ô nhiễm môi trường, ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, suy thoái môi trường; thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, quản lý chất thải nguy hại và công tác cấp phép nhập khẩu phế liệu trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn, nâng cao công tác thu gom, xử lý chất thải y tế trong điều kiện dịch bệnh và công tác mai táng đối với bệnh nhân COVID-19 bị tử vong, đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Đẩy nhanh tiến độ các chương trình, dự án bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, sạt lở bờ sông, bờ biển... Chú trọng công tác bảo vệ, rừng, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp phá rừng; khôi phục hệ thống rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Sàng lọc, không chấp thuận các dự án công nghệ lạc hậu, sử dụng nhiều tài nguyên, tiêu hao năng lượng, có nguy cơ ô nhiễm.

5.3. Phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu: Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, đặc biệt là lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn. Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án di dân, nhà ở chống lụt, thực hiện các giải pháp chống ngập úng, chia cắt trong mùa mưa bão. Ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn. Triển khai các biện pháp quản lý phương tiện, tàu thuyền, đặc biệt theo dõi quản lý chặt chẽ tàu thuyền và ngư dân hoạt động đánh bắt vùng biển xa, nhất là trong mùa mưa bão. Ứng dụng công nghệ ảnh vệ tinh, công nghệ thông tin để nâng cao năng lực dự báo trong phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn đập và phòng chống lũ cho hạ lưu, quản lý khai thác công trình thủy lợi. Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. ✓

## **6. Gắn kết hài hoà giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo**

### **6.1. Lao động, Thương binh và Xã hội:**

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương khẩn trương triển khai kịp thời, đồng bộ các chính sách của Chính phủ về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tiếp tục chỉ đạo tập trung ưu tiên cho công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo, các đối tượng chính sách, các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid -19 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Triển khai các giải pháp để tạo việc làm cho lao động, tăng cường hoạt động tư vấn, kết nối người lao động và người sử dụng lao động. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; huy động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của các Doanh nghiệp để đầu tư cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đa dạng hóa hình thức tổ chức đào tạo nghề theo định hướng ứng dụng, thực hành. Năm 2022, dự kiến tạo việc làm cho 18.000 lao động (trong đó có khoảng 3.600 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng); phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67,5%; trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 28,2%. Tập trung chỉ đạo giải quyết đúng, đầy đủ và kịp thời chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; giải quyết cơ bản các hồ sơ còn tồn đọng. Triển khai có hiệu quả các công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Triển khai Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, ưu tiên hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tập trung đầu tư và kết nối địa bàn nghèo, vùng lõi nghèo. Tăng cường hiệu quả công tác truyền thông để huy động tối đa nguồn lực cho giảm nghèo, khơi dậy ý chí vươn lên chủ động thoát nghèo. Phấn đấu đến hết năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5-1,8% (theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022 - 2025).

**6.2. Y tế và chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân:** Tiếp tục hoàn chỉnh và đồng bộ hệ thống y tế từ tuyến tỉnh theo hướng hiệu quả, đáp ứng kịp thời với các tình huống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên đào tạo và nâng cao chất lượng chuyên môn, y đức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ y tế. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng mức độ hài lòng của người bệnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm, các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, an toàn; chú trọng đến đối tượng là hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình, có các biện pháp đảm bảo cân bằng giới tính hợp lý. Nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu, chú trọng đối tượng là người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em, người mắc bệnh mãn tính tại cộng đồng. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phấn đấu đến hết năm 2022, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế và tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế (chuẩn mới) đạt 91%; số giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 36 giường. ✓

### 6.3. Giáo dục và đào tạo:

Triển khai có hiệu quả các hướng dẫn, chỉ đạo để triển khai phương án tổ chức dạy học ứng phó với diễn biến dịch COVID-19 phù hợp với tình hình mới của dịch bệnh. Chú trọng nâng cao chất lượng dạy học; chủ động phương pháp dạy học phù hợp, linh hoạt. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tổ chức các kỳ thi an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế phù hợp với tình hình dịch bệnh. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp theo nguyên tắc tạo thuận lợi, bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông của tỉnh Quảng Bình. Phần đầu đến hết năm 2022, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 56% (trong đó: Mầm non: 53,6%; Tiểu học: 61,1%; THCS: 56,3%; THPT: 43,8%).

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình “Sóng và máy tính cho em”, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, chú trọng phát triển cơ sở vật chất, nâng tỷ lệ kiên cố hóa phòng học và trường đạt chuẩn quốc gia, bổ sung trang thiết bị dạy học, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên. Tăng cường an ninh, an toàn trường học; chỉ đạo phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

6.4. Văn hóa và thể thao: Tiếp tục xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh; chú trọng xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", xây dựng gia đình, làng, bản, xã, phường, cơ quan công sở văn hoá. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn<sup>105</sup>, các sự kiện trọng đại. Có giải pháp kết nối cộng đồng, các tổ chức văn hóa, nghệ thuật nhằm huy động nguồn lực, Duy trì các hoạt động văn hóa, lễ hội, nghệ thuật biểu diễn trong tình hình mới, phù hợp với đặc trưng từng loại hình văn hóa, nghệ thuật và tác động của dịch bệnh COVID-19. Tăng cường ứng dụng công nghệ, số hóa thư viện, tư liệu hiện vật, nội dung trưng bày bảo tàng, di tích. Tiếp tục triển khai cuộc vận động "Toàn dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; chuẩn bị các phương án để tổ chức các sự kiện thể thao quan trọng trong năm 2022 bảo đảm tiết kiệm, an toàn dịch bệnh. Phần đầu đến hết năm 2022, tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 87%; Tỷ lệ thôn, bản, khu phố đạt chuẩn văn hóa đạt 86%; Tỷ lệ số người luyện tập TDTT thường xuyên đạt 34,7%.

6.5. Khoa học - Công nghệ và đổi mới sáng tạo: Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trên mọi lĩnh vực thích ứng với điều kiện mới; Áp dụng các chính sách hỗ trợ đã ban hành về đổi mới công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, năng suất chất lượng... có hiệu quả nhằm góp phần hỗ trợ các DN, HTX, hộ kinh doanh giải quyết khó khăn và phát triển sản xuất kinh doanh trong và sau giai đoạn dịch bệnh. Tích cực, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tranh thủ trao đổi, tiếp nhận những thành tựu KHCN, tận dụng tối đa cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại để phục vụ phát triển KT- XH, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống dịch bệnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Đẩy mạnh công

<sup>105</sup> Kỳ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về thăm Quảng Bình và các ngày lễ lớn khác

tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến nông, khuyến công về hướng dẫn chuyển giao công nghệ, xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất, hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, xây dựng thương hiệu sản phẩm...

6.6. Hạ tầng chuyển đổi số, bưu chính, viễn thông: Tiếp tục triển khai Dự án Chuyển đổi số, Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025; đồng bộ hóa các hệ thống thông tin trong quá trình triển khai xây dựng Chính quyền điện tử giữa cơ quan Đảng và Nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả và hướng tới chính quyền số. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 về phê duyệt Đề án chỉnh trang cấp thông tin trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác chỉnh trang, thu hồi, hạ ngầm các tuyến cáp khu vực đô thị, tăng cường mô hình chỉnh trang tuyến cáp kiểu mẫu. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Nghiên cứu triển khai, phát triển hạ tầng bưu chính theo hướng chuyển đổi số, các dịch vụ mang tính hỗ trợ/logistics cho thương mại điện tử.

6.7. Công tác dân tộc, tôn giáo: Tổ chức thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chính sách dân tộc khác; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách dân tộc. Chú trọng công tác đối ngoại tôn giáo, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo tham gia tuyên truyền, vận động, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, phát triển kinh tế, xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

## **7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính đi đôi với tạo dựng môi trường đổi mới sáng tạo**

7.1. Tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền: Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong năm 2022. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; sắp xếp các tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh. Phê duyệt danh sách tinh giản biên chế năm 2022. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, thanh tra, kiểm tra công vụ; làm tốt công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Tiếp tục triển khai nghiêm túc Quy định 01-QĐ/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức toàn tỉnh năm 2022.

7.2. Công tác tư pháp: Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường quản lý nhà nước về giám định tư pháp, công chứng, chứng thực, luật sư, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản; quản lý hộ tịch, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch đảm bảo; công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở; xử lý vi phạm hành chính và

theo dõi thi hành pháp luật. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, Đề án, Kế hoạch trong lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp.

7.3. Công tác thanh tra: Thực hiện thanh tra theo kế hoạch; thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; giải quyết dứt điểm các vấn đề nổi lên trong dân. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí... Tiếp tục thực hiện nghiêm nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

### **8. Củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước**

Tiếp tục củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân; tăng cường công tác quản lý và bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới, kết hợp hài hòa giữa phát triển KT-XH với quốc phòng, an ninh. Tổ chức rà soát, triển khai công tác quản lý, động viên sẵn sàng huy động nhân lực, phương tiện tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; chủ động nắm tình hình về ANTT, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và bọn phản động; tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ANTT và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ công tác, chiến đấu của các lực lượng, nhất là lực lượng trực tiếp chiến đấu, lực lượng cơ sở. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án phòng thủ dân sự, phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

Duy trì các chốt kiểm soát trên các tuyến quốc lộ, nhà ga, sân bay, biên giới để kiểm tra, giám sát và xử lý đối với người, phương tiện ra vào địa bàn tỉnh, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

### **9. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội**

Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước trên nguyên tắc đơn giản, dễ nhớ để dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm. Thông tin chủ động, chính xác, kịp thời, toàn diện, đúng đối tượng về các hoạt động chính trị - xã hội, phản ánh tình hình KT-XH của đất nước, công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước, các vấn đề dân sinh, xã hội... Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ gương tốt. Nâng cao hiệu quả giám sát, kiểm tra hoạt động báo chí, hoạt động quảng cáo xuyên biên giới, hoạt động của các nền tảng mạng xã hội, ứng dụng công nghệ để có giải pháp xử lý kịp thời. Tập trung đấu tranh, phản bác, chỉnh lý thông tin sai lệch, thông tin sai sự thật, xuyên tạc...; xử lý nghiêm các vi phạm.

Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chính trị - xã hội, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2022. 2

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH năm 2021 và dự kiến kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022, UBND tỉnh báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- VP Chính phủ, Vụ Địa phương VPCP;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- BCH Đảng bộ tỉnh, BTV Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban TU;
- VP ĐDBQH&HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các phòng, ban, Trung tâm;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**